



PHAN THUY NGU

Những vật nặng vô



TRƯỜNG
THẠCH HẠNH

PHAN THUY NGU

Những vật nặng vô



Những Vạt Nắng Vỡ

Phan Thủy Ngữ

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Giới thiệu	
Thời gian	
Phố chợ	
Trời đã sang thu	
Ớt hiểm	
Vườn mộng cũ	
Hương mùa đông	
Dịu dàng	
Vườn chim câu	
Khi biết thương mùa lá	
Chút tình điệu vợi	
Xót ngọn cỏ may	
Biển xanh	
Những vật nắng vỡ	
[1]	
[2]	
[3]	
[4]	
[5]	

Giới thiệu

Những tình cảm chợt bén lên giữa cô nữ sinh áo trắng với anh chàng họa sĩ đang đau buồn vì tàn tật; Một khoảng thời gian mơ mộng trong ngày sinh nhật của tuổi mới lớn; Mùa hạ lại về, báo hiệu sự chia tay để rồi sẽ chẳng bao giờ còn có dịp trở lại trường xưa v.v...

Tất cả những câu chuyện ấy đều được Phan Thụy Ngữ khắc họa bằng ngôn ngữ bình dị, lời văn sâu lắng, mang nhiều tâm sự trong tập truyện **Những vạt nắng vỡ**.

Thời gian

Sau nhiều năm làm công nhân, 60 tuổi, bố tôi được xí nghiệp cho nghỉ việc vì hết tuổi lao động. Nghỉ ở nhà, hết đi ra đi vào lại ngồi chơi cờ tướng với mấy ông bạn già hàng xóm được mười ngày rồi cũng chán, bố tôi bắt đầu xoay việc. Vốn tính tài tử, ông chọn một việc làm khá thông dong là bẫy chim lưới, một việc mà ông có ít nhiều kinh nghiệm từ thuở nhỏ, lúc còn ở nhà quê. Ông bỏ ra mấy ngày đi mua lưới, bảo tôi làm phụ một số đồ nghề gồm: lồng chim, cọc sắt với hơn hai chục thước dây dù dùng để kéo lưới từ xa.

Xong việc chuẩn bị, bố tôi “lên đường” ngay dù còn thiếu vài chú chim mồi nữa. Ông nói là sẽ tìm mua sau, mua lại của mấy “thầy” đã hành nghề lâu năm ở quanh khu vực Ông Tạ[1]. Sáng hôm sau, lúc trời còn chập choạng, bố tôi đã dắt xe ra khỏi nhà, trên xe gài lủng lẳng đủ thứ: lưới, dây, liềm phạt cỏ và lồng chim lớn bé cả thảy ba cái.

Hai ngày đầu, bố tôi đi rồi lại về không. Ngày thứ ba, ông mang về gần chục chú chim vừa di lẫn sẻ, nhưng là... mua lại của mấy “thầy”, để làm chim mồi. Ông cho tôi xem một chú sẻ được nhốt riêng vào cái lồng nhỏ, đấy là chim kêu. Loại này đặc biệt, phải “tuyển” từ trong đàn vì nó biết kêu lãnh lót gọi đàn mỗi khi thấy đồng loại của nó bay qua trên đầu. Ông chăm sóc chú chim kêu này khá đặc biệt, cho ăn thóc đã được chà tróc vỏ. Ông cũng nuôi riêng một lồng nhỏ nữa có bốn chú chim di, loại này cần bầy đông nhưng dễ nuôi.

Có chim mồi đầy đủ rồi, những ngày sau, bố tôi đi đặt lưới không ngày nào phải về không. Có hôm, sau mùa gặt lúa ở một vùng ven đô, ông “trúng đậm” một lồng chim đầy, toàn di. Ông bảo loại chim di này đại, chúng đi từng đàn, dễ sa vào lưới khi nghe tiếng kêu của chim mồi. Nghe ông nói bắt ham, thấy thích thú, nhiều sáng tôi đã rong ruổi theo ông đi đến những cánh đồng lúa ở xa, đặt bẫy di. Có hôm lại vào một khu nghĩa trang hoặc một khu doanh trại quân đội nào đấy để bẫy sẻ. Đi mãi, tôi cũng tích lũy được một “bể dày” kinh nghiệm từ việc chọn vùng có chim, chuẩn bị dọn bãi đến cách đặt lưới theo hướng chim bay, sao cho có hiệu quả... kinh tế. Bẫy chim bắt được, bố tôi thường đem vào Chợ Lớn bán mỗi cho một nhà thu mua người Tàu ở gần một ngôi chùa lớn. Từ đây, bẫy chim được đem bán cho những người mộ đạo Phật. Họ đi lễ chùa, mua chim thả cho chúng bay ra bầu trời tự do để cầu xin sự phúc lành cũng như may mắn.

Cũng từ dạo bố tôi đi bẫy chim, bọn trẻ con trong xóm thường đợi lúc ông về là bu vào dòm xem lồng chim với ánh mắt thèm thuồng, nghịch ngợm. Có đứa nhin ăn quà sáng, đưa tiền cho bố tôi, bảo mua. Nhưng chúng nó đâu đứa nào có được cái lồng chim đẹp để làm bằng tre. Đứa đem nhốt chim vào cái lồng bẫy chuột, đứa chỉ cột dây vào chân chim, chơi được một buổi, nó lẫn ra chết, nếu không cũng bị mèo vồ mất. Những lúc đi về, mệt, lại bị bọn trẻ luôn bu vào quấy rầy, bố tôi hay xua bọn trẻ đi chỗ khác chơi, nhưng chúng ít khi nghe. Trong đám, có thằng Thạch là lì nhất. Nó không quậy phá nhưng đeo bám cái lồng chim bằng tất cả sự thích thú kỳ lạ. Nó nghe tiếng chim rồi kêu nhái lại y chang khiến bố tôi ngạc nhiên thích thú. Ông không xua nó đi nữa mà lại tỉ tê trò chuyện với nó những câu chuyện về chim muông...

Nhà thằng Thạch vốn không khá giả, lại có ông bố nát rượu, chẳng làm ăn gì được, thành thử cứ mỗi ngày một túng bấn. Có hôm, nó ngồi xem bố tôi chăm sóc mấy lồng chim mà đôi mắt đỏ

hoe vì bị ông bố say rượu cho ăn đòn và đuổi đi, cả con chị lẫn một thằng em nữa. Tôi hỏi tại sao, nó bảo tại bố uống chưa đủ “cữ” mà mẹ lại không còn tiền mua rượu nên ông mới “quậy”. Rồi nó nói như phàn nàn với bố tôi: chợ búa mấy hôm nay ế ẩm quá, mẹ nó có gánh rau bán mãi đến chiều mới hết. Tôi nghe nó nói cũng cảm thấy thương vì thằng Thạch đâu phải là đứa phá phách.

Đúng cái năm tôi ra trường Sư phạm, được đi dạy ở một trường phổ thông, bố tôi bị bệnh nặng phải nằm bệnh viện cả tháng. Khi ông khỏe lại, tôi không để ông ngày ngày đi bầy chim nữa và định dẹp đồ nghề. Thằng Thạch thấy vậy, đến nói với bố tôi: “Ông để lại cho con”. Bố tôi cảm động xoa đầu nó: “Mày tiền đâu mà mua bán, để tao cho”. Thế là thằng Thạch bắt đầu theo “nghề” bố tôi để lại. Hai ba hôm sau không thấy nó qua nhà, tôi tưởng nó bận “làm ăn” không rảnh. Đến ngày thứ tư, gặp tôi, mặt nó méo xẹo:

- Mấy ngày nay em “quần” khắp nơi mà chỗ nào cũng “lốc”.

Nghe nó nói toàn tiếng lóng, tôi “chỉnh”:

- Được hay không được, mày nói cho rõ ràng. Tao không nghe tiếng lóng.

Thằng Thạch cười xin lỗi tôi, nói:

- Anh Quân chỉ em cách đặt bẫy đi!

Tôi bỗng thấy thèm rong ruổi ra đồng vài buổi nên bảo:

- Mai tao đi với mày, chịu không?

Dĩ nhiên nó khoái quá nên sáng hôm sau, lúc tôi vừa dậy đã nghe thằng Thạch gọi cửa với đồ nghề treo lủng lẳng trên xe đạp. Trời còn sớm lắm, tôi kéo nó vào một quán cà phê Tàu ở khu Ông Tạ.

- Ngồi đây đợi trời sáng chút nữa đã Thạch.

Tôi gọi cà phê và lấy đĩa bánh tiêu ăn với thằng Thạch. Không khí quán và món bánh tiêu buổi sáng này gợi tôi nhớ những ngày ở vùng quê Củ Chi đã xa, lúc chiến tranh chưa kết thúc. Lát sau, có thêm hai “tay lưới” nữa vào quán. Họ đều là những người già và không biết bọn trẻ chúng tôi là “đồng nghiệp”. Tôi bảo thằng Thạch:

- Quanh khu vực này có chừng bốn tay lưới, loại kỳ cựu. Loại trẻ như mình, hiếm lắm.

Xong cỡ cà phê, tôi dẫn thằng Thạch đi về một vùng mới gặt lúa ở Bà Queo. Trời vừa sáng rõ, đã có vài đàn chim di bay dáo dác. Tôi chỉ thằng Thạch quan sát hướng chim bay, chọn bãi đặt lưới chặn đầu. Chỗ đặt lưới còn phải dọn khá sạch những gốc rạ đâm chĩa lên, tránh mắc lưới.

Thằng Thạch xem tôi làm, thú nhận:

- Máy hôm rồi, em cứ tìm chỗ sạch mà đặt lưới, thảo nào chỉ ngồi nhìn chim bay đã đời.

Tôi bật cười, vừa giảng lưới vừa chỉ thằng Thạch cách đặt lưới sao cho kín rồi vạt sạch một khoảng đất bằng chừng cái mâm con giữa lưới để cột vài chú chim mồi cho nó nhảy nhót. Đầu và cuối lưới đặt hai lồng chim kêu. Vừa phủ xong lớp cỏ giấu hai lồng chim thì chợt có bầy di từ xa bay vút lại. Tôi vội đẩy thằng Thạch ra khỏi chỗ đặt chim mồi đang riu rít gọi đàn. Bầy di bay thấp nhưng rất nhanh. Chúng lướt qua lưới rồi đảo lại, chòn vòn trên mặt lưới khá cao. Tôi phập phồng khẽ kéo căng dây lưới, định làm một cú ngoạn mục hốt cả bầy, khi chim sà xuống vừa tầm lưới. Nhưng không, bầy di sau một hồi đảo lượn lại bay đi mất. Thằng Thạch tiếc rẻ:

- Uống quá! Em tưởng hốt “gọn” được chúng rồi.

Tôi nhận xét:

- Khu này chắc đã có người đặt lưới khiến đàn chim không dễ bị lừa vì mấy chú chim mồi. Đợi bầy khác xem.

Chúng tôi phải đợi khá lâu mới có một bầy chim khác bay đến rồi bay đi, tuốt trên cao. Nhưng rồi cũng có bầy nghe được tiếng chim mồi riu rít đang kêu gọi đàn. Chúng lướt xuống rất nhanh và tôi cũng không để chúng kịp đảo lên đã giật mạnh lưới. Hai cánh lưới khép lại mau nhưng chỉ chụp được chừng nửa bầy. Thằng Thạch khoái quá chạy ào lên bắt, được đúng một chục di.

Tiếp tục giảng lưới, và mỗi lần giật lưới chỉ được một, hai con chứ không còn được nhiều nữa. Những con chim bị phá bầy đã trở nên khôn ngoan, chúng đổi hướng bay đi tìm ăn chỗ khác.

Sáng hôm sau, tôi vẫn đi với thằng Thạch. Nó thích lắm, rủ tôi đi đánh sẻ. Dẫn tôi đến một khu nghĩa trang toàn những ngôi mộ được xây khá tươm tất, có bãi cỏ trồng lý tưởng để đặt lưới, thằng Thạch bảo:

- Em thấy bầy sẻ từ trong khu vườn sau nghĩa trang bay ra, nom thật sướng mắt.

Chúng tôi giảng lưới. Lần này, tôi cho chú sẻ kêu “ra trận” và chỉ cột thêm ba chú sẻ mồi ở ngoài. Tôi bảo thằng Thạch:

- Loài sẻ ở đây không có đàn, khôn lắm. Thấy nhiều chim mồi, nó hoảng, không sà xuống đâu.

Lác đác, có vài chú sẻ từ trong vườn bắt đầu bay ra. Chúng đậu lại trên những cây thánh giá của các ngôi mộ rồi ngửa cổ kêu chích chích đáp lại tiếng kêu của chú sẻ mồi. Thằng Thạch hích cùi chỏ vào tôi:

- Chú sẻ mồi kêu “ác” thật anh ạ!

Một chú, rồi hai chú sà xuống bên mấy con chim mồi. Thằng Thạch ăn non, giật lưới ngay khiến một con khác đậu gần đấy hốt hoảng bay mất.

Nhờ chú sẻ kêu luôn chích chích gọi bạn lãnh lót, có con bay ngang qua chợt đảo ngoắt lại thật đẹp rồi sà xuống lưới. Thằng Thạch được dịp trở tài lanh lẹ. Lúc ngồi không, nó nói:

- Em chỉ cần được chục chim là dư sức cho bố em uống rượu thoải mái.

Tôi nhìn thằng Thạch:

- Em vẫn thích cho bố uống rượu?

Nó nói giọng buồn:

- Bố em lỡ nghiện rồi. Không có rượu nom cũng như con nghiện thiếu... thuốc, không chịu được.

- Anh thấy lúc này bố em yếu quá. Coi chừng bệnh.

- Bố em đang bị bệnh gan nó phá. Kêu đau hoài.

Tôi hỏi:

- Dạo này em học hành ra sao?

- Em hơi “bết” môn toán. Mấy đứa trong lớp rủ đi học thêm nhưng em đâu có tiền đóng học phí.

Nghe thằng Thạch nói thế, tôi bảo:

- Từ tối mai qua nhà anh kèm thêm. Đừng để mất căn bản khó học lắm.

Nó rơm rớm nước mắt, ngồi yên lặng. Hôm ấy ra về, tôi cứ thấy buồn buồn bên cái vẻ chịu đựng của thằng Thạch và thương nó như một đứa em.

Năm sau, bố thằng Thạch mất do bệnh xơ gan. Con chị nó đã lớn, mấy năm ra chợ với mẹ cũng có được cái sạp hàng và bây giờ hai mẹ con chuyên bán mồi, giúp gia đình từ từ khá lên.

Thằng Thạch vẫn được đi học đều. Có lần nó nói với tôi:

- Chắc lúc trước, bố em làm khổ mẹ hoài nên bây giờ phù hộ cho bà buôn bán đỡ vất vả hơn.

Tôi cười cười nhìn thằng Thạch đang lớn cồ. Thời gian dường như đang cất đi nhiều nỗi nhọc nhằn trên đôi vai biết gánh chịu để vượt khó của nó. Những chú chim mỗi ngày nào được thằng Thạch chăm sóc kỹ lưỡng đã được nó phóng sinh cho trở về với bầu trời tự do mệnh mông, xem những ngày đi giăng lưới bắt chim chỉ là kỷ niệm tuyệt thú. Tôi nghĩ cũng may, vì đó chẳng phải là một cái “nghề” có thể giúp cho thằng Thạch đắp đổi lâu dài. Mà bây giờ, chim chóc cũng chẳng còn nhiều trong thành phố đang mọc lên nhiều công trình nhà cửa cao tầng.

Năm nay, thằng Thạch đang học lớp mười hai. Nó không cần tôi phải kèm nữa mà chỉ hôm nào có bài khó mới nhờ giảng thêm. Hôm đó, ngày Nhà giáo, nó đi mua hoa với một đứa bạn gái rất sớm. Trước khi đến trường, nó vào phòng tôi cắm trên bàn viết mấy đóa hồng đỏ đẹp. Tôi cảm thấy mình hạnh phúc và biết thằng Thạch cũng có những niềm hạnh phúc đơn sơ nhưng lớn lao hơn vì nó còn tương lai trước mặt...

Phố chợ

Chiều nào cũng thế, cứ vào khoảng năm rưỡi là tôi lại thấy cô bé xuất hiện ở chợ rồi đến cửa hàng chạp phô[2] của tôi để mua hàng. Em mua không nhiều, thậm chí chẳng đáng gì với hai trăm nước mắm, ba trăm mỡ, năm trăm tôm khô. Có hôm thêm vài món tiêu, hành, bột ngọt... lắt nhắt mỗi thứ vài trăm. Tôi thuộc lòng “thực đơn” hàng ngày của cô bé đến nỗi để tiết kiệm thời gian, có hôm tôi đã gói sẵn các món hàng để chỉ đợi em lại là đưa liền, khỏi đợi nhắc.

Khách hàng đông, tôi chẳng rảnh rồi gì nhưng thấy cô bé cũng rất vội. Có ngày chẳng kịp chào nhau, tôi chỉ trao vội cô bé gói hàng trong lúc chưa kịp cầm tiền để lại thì đã thấy em “lủi” mất ở bên kia đường.

Hôm nay, cô bé ra chợ trễ cả tiếng đồng hồ, lúc tôi đang dọn dẹp hàng định đóng cửa.

Thấy em, tôi chui người ra khỏi đám hàng hóa treo lủng lẳng trên đầu và hỏi:

- Bữa nay ra chợ trễ vậy em? Trời tối rồi.

- Em mắc thi học kỳ hai.

Cô bé trả lời tôi mà như còn bứt rứt, bận tâm điều gì đó nên lại bảo:

- Mới thi ngày đầu mà em đã làm hỏng một câu lý thuyết bài lý. Vậy chắc là... xui lắm, ông nhỉ?

Tôi cười, hỏi lại:

- Em tin dị đoan à?

- Em không biết! - Cô bé trả lời hồn nhiên.

- Vậy... nhằm nhò gì một câu lý thuyết? Bài toán em làm đúng là dư điểm rồi.

- Nhưng tại bạn lại cứ bảo em bị... điềm xui, làm em sợ không giữ được danh hiệu học sinh giỏi học kỳ hai này.

Thấy cô bé hoang mang, tôi củng cố niềm tin của em bằng cách nói:

- Em phải biết tự tin vào mình chứ sao lại nghe theo những lời bàn tán của bạn bè.

Cô bé chột hỏi lại:

- Em nghe mấy người buôn bán thích coi bói lắm. Ông có vậy không?

Tôi bật cười:

- Tôi chưa bao giờ coi bói nên không biết mình thích hay không.

- Sao vậy?

Tôi giải thích:

- Thường thì người ta vẫn thích được may mắn và lại muốn biết trước điều ấy nên mới dựa dẫm vào bói toán để hy vọng. Tôi không phải là người dễ tin như vậy.

Chợt thấy mình nói chuyện đã khá lâu, cô bé giục:

- Ông lấy hàng cho em đi chứ. Tối quá rồi.

Mãi nói chuyện, tôi cũng quên khuấy túi hàng gói sẵn của cô bé mình đã bán cho người khác, vì tưởng em không ra chợ. Tôi lấy hàng mới, vừa đưa cho em vừa bảo:

- Hôm nay mới thấy em không vội về.

- Dượng em đi vắng. Mẹ và em ăn tối lúc nào cũng được.

Rồi cô bé chào tôi và vụt bỏ đi, khuất sang bên kia đường tối. Quen em đã lâu, vậy mà tôi vẫn chưa biết tên em là gì, chỉ biết em đang học lớp mười, và chắc chắn không thuộc gia đình khá giả, vì nếu thế em đã chẳng phải “ăn đong” hàng ngày một cách tằn tiện.

Hôm sau rồi hôm sau nữa, buổi chiều, tôi bận việc nên chỉ có một cô em đứng bán ở cửa hàng. Nhỏ em tôi rất bần tính. Nó thường tỏ ý khó chịu khi gặp một khách hàng mua lắt nhắt và bảo: “Không bỏ tiền bao bì...”. Tôi chẳng biết phải nói với cô em thế nào để nó xử sự nhã nhặn trong lúc bán hàng, ngoài lời dặn: khách hàng bao giờ cũng đúng.

Chiều ngày thứ ba, tôi gặp lại cô bé đến mua hàng vào giờ mà em vẫn thường ra chợ. Cô bé cho tôi biết đã thi xong các môn chính và bài nào, em cũng làm đúng. Tôi nói ít lời động viên, chúc em may mắn rồi gói hàng đưa em vì thấy em có vẻ vội.

- Ông lấy thêm cho em con mực to to.

Tôi chợt thắc mắc, định hỏi giỡn em mua làm gì cái thứ đồ nhậu này thì em đã cười cười:

- Mua cho dương em uống rượu. Ông nghiện quá.

Hơn tuần sau, cô bé lại đến mua hàng với đôi mắt đỏ hoe như vừa khóc. Tôi tránh không hỏi chuyện thì em đã kể:

- Dương bắt em nghỉ học! – Cô bé tức tưởi – Chiều nay, vừa đi học về, em thấy dương say be bét và đang gây chuyện với mẹ vì mẹ em phản đối chuyện ấy.

- Em là học sinh giỏi cơ mà, sao lại bắt nghỉ học để làm gì? – Tôi động lòng trắc ẩn.

- Dương bảo mùa hè này em phải ra chợ tập buôn bán cái gì cũng được rồi nghỉ học luôn.

- Em nghĩ sao? – Tôi hỏi mà như thấy mình cũng bế tắc trước một nghịch cảnh.

- Em chỉ thương mẹ. Chẳng biết sao mẹ cứ bị khổ hoài!

Để cửa hàng cho cô em dọn dẹp, tôi mời cô bé đi uống nước rồi sẵn dịp, ăn tối với em luôn. Qua câu chuyện lần này, tôi được biết ba em đã chết trong một tai nạn nghề nghiệp khi làm công nhân xây dựng. Lúc ấy, em mới học lớp một. Năm năm sau mẹ em bước thêm bước nữa. Nhưng thật không may, người đàn ông sau này đã không đem lại hạnh phúc cho mẹ em mà

càng ngày chỉ càng tỏ ra là một gã nghiện rượu và thô bạo trong cách cư xử. Rượu cũng còn là nguyên nhân làm cho dương em làm ăn thất bại khiến tình cảnh gia đình ngày một sa sút. Nhà chỉ còn mẹ đi làm công nhân và “chạy ngoài” thêm, với ước vọng là em tiếp tục được đến trường.

- Ông biết không - Cô bé xúc động bảo tôi - Mùa hè năm ngoái, cô giáo chủ nhiệm lớp chín của em cũng đã phải đến nhà can thiệp, dương mới để em tiếp tục đi học. Ông nói con gái học nhiều làm gì, chỉ cần đủ biết tính toán để... đi buôn là đủ rồi!

Tôi cảm thấy ngán ngẩm trước lập luận của kẻ nghiện. Lúc say, họ cho mình là người có thể giải quyết toàn chuyện... trên trời, chứ mấy khi đã nghĩ là đang làm khổ bao người thân trong nhà...

Chuyện quen biết giữa tôi và Quỳnh (tên cô bé) tưởng rồi cũng sẽ như bao chuyện bình thường khác, nếu không có một biến cố xảy ra. Lần này có liên quan đến tôi và em.

Chiều hôm ấy, tôi bận đi giao ít hàng cho người quen. Lúc cô bé đến, một mình cô em tôi đang loay hoay bán hàng cho ba, bốn khách hàng nên em đành phải đứng đợi. Bất ngờ, có một cô gái đến, nàng ào ào hỏi và trả giá nhiều món hàng. Lui cui một lúc rồi làm như vô tình, cô gái kêu đánh rớt tấm thẻ gửi xe xuống dưới giá gỗ kê đầy hàng hóa. Vì bận rộn bán hàng, em tôi đã để cho cô gái vào trong cửa hàng để tự tìm lại cái thẻ gửi xe mà không hề nghi ngờ đã bị trúng kế “mánh mung” của cô gái. Thừa lúc cô em tôi mải bán hàng, cô gái bước nhanh ra cửa định bỏ đi thì Quỳnh đứng phía ngoài đã kịp la lên:

- Chị Kim! Coi chừng mất giỏ tiền!

Định thần, cô em tôi quay ngoắt người nhào ra cửa theo cô gái và đã kịp giật lại cái giỏ tiền mà cô gái vừa lấy, trong đó có khoảng một triệu đồng tiền hàng vừa bán trong ngày.

Bị phát hiện và phải bỏ lại giỏ tiền, cô gái lủi nhanh ra cửa tẩu thoát nhưng trước khi bỏ chạy thì đã bất ngờ rút dao đâm thối mạng về phía Quỳnh một nhát vào bụng.

Cô bé hoảng sợ la lên thất thanh trong lúc tôi vừa về tới, cũng chỉ kịp thấy cái áo trắng của em đã loang lổ máu. Tôi nhờ y tá ở một cửa hàng thuốc Tây gần chợ băng sơ vết thương rồi vội đưa em vào bệnh viện.

Rất may, lưỡi dao đâm vội chỉ lướt qua lớp da, không sâu lắm bên cạnh sườn nên không có gì nguy hiểm. Sau khi được băng bó vết thương và ở lại bệnh viện một đêm, sáng hôm sau, cô bé được cho xuất viện.

Đêm ấy ở bệnh viện, tôi đã gặp mẹ em. Trước người phụ nữ chưa đầy bốn mươi và đang có nhiều nỗi buồn gia đình, thoát đầu, tôi có hơi bị lúng túng và cảm thấy ân hận vì sự việc đã xảy ra. Tôi nói với mẹ em:

- Quỳnh là một cô bé can đảm, nếu không, em đã giữ thái độ im lặng để khỏi phải mang...

họa!

Điều tôi không ngờ là mẹ Quỳnh bảo:

- Tôi có nghe nó nói là đã quen anh từ lâu. Nó nói anh vui tính lắm.

Tự nhiên, tôi cảm thấy an tâm. Tôi nhìn vào đôi mắt cô bé, đồng cảm:

- Em là khách hàng thân thuộc hàng ngày của tôi.

Câu chuyện lần hồi đã giúp chúng tôi được tự nhiên. Mẹ Quỳnh cười giọng buồn:

- Dường như con bé đã nói anh nghe nhiều chuyện thì phải?

Tôi gật đầu:

- Tôi thông cảm nỗi buồn của em và hiểu rằng, nếu không có nghị lực thì chắc em đã thất bại trong việc học.

Mẹ Quỳnh trở nên xúc động:

- Vâng, chính vì vậy mà tôi không muốn ai ngăn cản việc học của con bé. Bây giờ tôi hiểu đó là niềm hạnh phúc mà không người nào có thể đem lại cho mình.

Tôi nghe bồi hồi, chưa biết nói gì thì mẹ Quỳnh lại tiếp:

- Chắc anh đã nghe con bé phàn nàn nhiều về người dượng nát rượu. Quả thật, đó chẳng khác gì một gánh nặng mà tôi vừa đau đớn vừa hạnh phúc khi cất khỏi được vai mình bằng cách... ly hôn!

Tôi lặng người nhìn mẹ của Quỳnh, cảm thấy trong giọng nói mạnh mẽ của người phụ nữ này cũng có những giọt nước mắt nóng hổi lăn theo.

Rồi năm học của cô bé cũng kết thúc khi mùa hè đến. Một chiều mưa hàng, em đã vui vẻ báo cho tôi biết mình vẫn giữ được danh hiệu học sinh giỏi ở trường và còn hy vọng sẽ được cấp học bổng do các nhà hảo tâm bảo trợ trong năm học tới.

Từ sau ngày mẹ em chia tay với người dượng, tôi thấy em đi chợ một cách thanh thản hơn nhiều: không vội vàng, “thực đơn” còn có những thức ăn tươi sống khác như thịt, cá, tôm... Rõ ràng, cuộc sống em đang được cải thiện.

Riêng cô em bản tính của tôi, khác với những lần trước là ít quan tâm đến những mẩu chuyện mà cô bé trao đổi với tôi, lần này đã để tai nghe hết rồi buổi tối hôm ấy còn bàn với tôi một chuyện làm tôi phải suy nghĩ:

- Anh Khôi này, em muốn gửi tặng Quỳnh một phần số tiền suýt mất hôm nọ mà chưa có dịp. Sẵn dịp hè này, anh nói sao để cô bé nhận có điều kiện đi học thêm.

Tôi nhìn cô em mình, bảo:

- Việc này em nên tự làm. Anh hy vọng rồi hai người sẽ “kết” nhau...

Trời đã sang thu

Đã bao nhiêu năm, tôi không hề nghĩ đến bố mẹ tôi, vậy mà lúc này, hình ảnh họ lại ám ảnh tôi với một điều hy vọng mong manh là... cứ tìm rồi sẽ gặp. Và, cái đầu mối duy nhất mà tôi trông vào là chỉ có soeur[3] Tuệ, người đã cứu mang tôi những ngày đầu mới được làm người.

Tôi tìm đến nhà dòng, chỗ soeur Tuệ đang làm việc vào ngay sáng hôm sau. Vừa trải qua một đêm dài vật vã quyết định một việc mà bình thường là ngoài sức của mình nên nom tôi dường như mất sắc kinh khủng lắm, khiến soeur Tuệ cũng phải sửng sốt lúc mới gặp:

- Linh! Con làm sao vậy? Có chuyện gì nói soeur nghe coi.

Tôi nói nghẹn ngào nhưng lì lợm không để bật thành tiếng khóc:

- Con vừa trốn nhà đi và không muốn về lại đó nữa!

- Tại sao vậy Linh?

Soeur Tuệ nắm chặt lấy bàn tay tôi hỏi dồn dập, lo lắng. Tôi được dịp trút hết nỗi uẩn ức của mình:

- Con không thể sống gần con người độc đoán của anh Quân được nữa. Lúc nào anh ấy cũng chửi rửa con như đứa con nít!

Tôi kể lại cho soeur Tuệ nghe những cuộc va chạm giữa tôi và anh Quân từ vài tháng nay. Nguyên nhân là anh không muốn cho tôi kết bạn với Khuê, một con bạn mới chuyển đến vào

đầu năm học. Năm trước, Khuê học trường chuyên toán và văn. Từ một học sinh khá rớt xuống học sinh trung bình, Khuê mất tiêu chuẩn được giữ lại trường chuyên nên phải chuyển về trường tôi rồi đã “nổi” lên giữa đám nữ sinh lớp tôi như một cô gái sắc sảo và phong lưu, con nhà giàu.

Khuê “kết” tôi sau một lần rủ tôi về nhà khiêu vũ với một đám bạn bè công tử. Thoạt đầu, tôi chỉ muốn “chơi” cho chúng nó biết “trình độ”, nhưng rồi những bước chân ma quái đã như có sức hút của nam châm cứ từng ngày níu kéo tôi vào cuộc chơi náo nhiệt ở các sàn nhảy. Sức học tôi giảm dần cho đến ngày anh Quân phát hiện Khuê đến nhà rủ tôi đi chơi một cách không bình thường. Anh bắt đầu truy đường dây của tôi bằng nhận xét không mấy thiện cảm:

- Liệu hồn nghe Linh. Đừng đua đòi trong lúc học hành chưa ra sao cả!

Tôi chưa kịp phản ứng thì anh đã “đi” tiếp đòn phủ đầu:

- Đôi chân mày lúc này sao cứ cà từng cả lúc leo thang gác. Tao nom không được tí nào chứ chẳng... quý phái gì đâu!

Rồi lại một đòn “cấm vận” khô khốc, không tình cảm:

- Tao cấm từ nay không được đi với con Khuê nữa. Liệu buông tụi nó ra mà học hành.

Tôi nín lặng chịu thua, không cãi được nửa lời trước giọng áp đảo tinh thần của anh. Nhưng, tôi biết, để bỏ một thói quen là điều không dễ nên dù sợ phản ứng của anh Quân thật, thỉnh thoảng tôi vẫn kiếm được có này có nọ lén đi chơi với Khuê cho khỏi cuồng chân. Giữa năm học, nhà trường bắt đầu để ý đến tác phong của Khuê. Còn chuyện của tôi cũng được ngầm thông báo cho anh Quân biết, vì anh vốn là giáo viên cũ của trường.

Nửa năm học còn lại, tôi bắt đầu bị anh Quân thật sự để mắt đến mọi hành vi. Anh “quay” tôi đủ điều, cứ với cái giọng tung tung, dai như đũa khiến tôi chịu hết nổi, dù chưa bị ăn một cái bạt tai nào của anh. Tôi tự ái. Tâm trạng xốn xang của đứa con gái mới lớn cũng là điều khiến tôi có những phản ứng bướng bỉnh.

Tôi cho mình là đứa con nuôi trong gia đình nên mới bị anh Quân khắc nghiệt cấm cản, không cho chơi với bạn bè. Tôi đã nói ra điều tệ hại ấy như một phản ứng cuối cùng và... liều. Ba tôi buồn, giận lắm, ông bảo:

- Gia đình chưa bắt con phải làm việc gì, ngoài chuyện học. Ba không cấm con chơi nhưng phải lựa chọn cách chơi cũng như bạn. Ba không nghĩ anh Quân lại khắc nghiệt vì nó cũng vừa trải qua thời của con mới đây thôi. Ba tin nó hiểu những phức tạp, ngay cả những phản ứng nông nổi của con.

Tuyệt nhiên, ba tôi không dă động gì đến chuyện tôi gây sự, cho rằng mình là con nuôi.

Rồi năm học cũng kết thúc. Tôi phải vất vả lắm trong kỳ thi cuối năm mới đủ điểm lên lớp. Hôm tổng kết, anh Quân bảo tôi học hành bồi bác, làm mất mặt anh với nhà trường. Thế là một mùa hè thê thảm vì luôn căng thẳng đã diễn ra trong tình cảm xấu giữa tôi và anh Quân.

Soeur Tuệ dẫn tôi về phòng khách, bảo tôi dọn chỗ nghỉ. Vài năm trước, tôi có nghe soeur Tuệ nói nhà dòng kết hợp với Hội Chữ Thập Đỏ địa phương mở một trung tâm giúp người nghiện ma túy tự nguyện đến xin cai. Soeur Tuệ là người có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động xã hội nên việc làm đó đã gây được sự chú ý đối với nhiều người có lòng quan tâm đến căn bệnh xã hội này.

Tôi cũng muốn xem công việc thế nào nên dọn phòng xong, tôi tìm xuống dãy nhà nằm sâu bên trong, ở đây có khoảng hơn chục người cai thuốc đang được một đoàn y tế khám bệnh theo định kỳ. Họ là những người đã qua thời kỳ cắt cơn nên không còn những ca thiếu thuốc vật vã trong cơn ghiền. Tuy vậy, tôi vẫn còn nhìn thấy nơi họ những ánh mắt lơ đãng, xanh xao bao nỗi mệt mỏi. Họ trẻ quá. Có người chỉ trạc tuổi tôi mà nom “già đời” làm sao ấy!

Ngày hôm đó, tôi được nghe kể đến nhiều mảnh đời trôi nổi của những người cai thuốc. Có người đam mê muốn tìm cảm giác phiêu bồng. Có người ham vui với bạn bè, “chơi” thử rồi ghiền lúc nào không hay. Soeur Tuệ bảo họ đổ hết cho nỗi buồn, có khi không đáng, chỉ vì một sự giận hờn nhỏ nhặt hoặc thất vọng vu vơ trong thoáng chốc.

Chập tối, khi những cảm xúc bồi hồi chứng kiến trong ngày chưa kịp tan đi, soeur Tuệ đến bảo tôi đi dạo một vòng để trò chuyện. Tâm hồn tôi càng dao động mạnh khi soeur Tuệ nói:

- Con hãy biết sợ điều gì đó để tránh hành động xấu và phải có hoài bão về sự thành đạt để làm việc tốt.

Trở lại chuyện của tôi, soeur Tuệ bảo:

- Trưa nay, soeur đã gọi điện thoại nói chuyện với ba con. Ông nói con cứ ở lại đây chơi vài ngày rồi về chuẩn bị đi học. Đừng làm má con buồn.

Rồi không để tôi lên tiếng, soeur tiếp:

- Còn chuyện con muốn... tìm bố mẹ đẻ thì soeur không giúp được gì. Đã hơn 17 năm rồi. Ngày ấy, soeur cũng chỉ biết mẹ con là con gái của một nhà gia thế, vì lỡ có thai và lại không muốn mang tiếng nên sau khi sinh đẻ đã gởi con cho nhà nuôi trẻ mồ côi của nhà dòng. Con vào ở được vài tuần thì chiến tranh kết thúc. Sài Gòn được giải phóng rồi mẹ con cũng biệt tăm. Soeur phải tìm cho con một chỗ quen biết làm bố mẹ nuôi là gia đình con bây giờ.

Tôi cảm thấy lòng man mác buồn. Trong gia đình chẳng ai giấu chuyện tôi là con nuôi, nhưng điều tôi biết về trường hợp bị mẹ mình bỏ rơi như thế nào thì hôm nay mới được nghe.

- Con chưa bao giờ được nghe những điều soeur vừa nói.

- Soeur nghĩ điều ấy không quan trọng. Quan trọng là con đã được sống và lớn lên như thế nào trong hạnh phúc gia đình. Con hãy sống xứng đáng với hiện tại và nghĩ về tương lai. Mọi chuyện rồi sẽ qua thôi.

- Con cảm ơn soeur.

Sáng sớm hôm sau, tôi có người tìm. Người đó là Châu.

Châu gọi soeur Tuệ bằng dì và chơi thân với anh Quân. Châu vốn có cảm tình với tôi, vẫn có những cái nhìn tôi trông ánh mắt dao động tình cảm mỗi lần ghé nhà chơi. Chẳng biết lúc này Châu tìm tôi có chuyện gì.

- Sao biết em ở đây mà lên sớm vậy? Tôi hỏi.

Châu bảo:

- Em đi không nói một tiếng làm Châu hoảng muốn hết hồn. Đoán thế nào em cũng lên chỗ soeur Tuệ. Vậy mà đúng.

- Giỏi đoán nhỉ? - Tôi cười cười.

- Quân muốn anh đi gặp em xem hết giận chưa?

Chúng tôi đi ra ngoài khu vực nhà dòng tìm một chỗ ăn sáng. Đây còn là một bến sông nên buổi sáng thật nhộn nhịp, nhiều ghe tàu cập bến từ đêm đang giao hàng đi về thành phố.

Tôi hỏi Châu tình hình ở nhà.

- Anh Quân nói gì em không?

Châu bảo:

- Quân bảo muốn em tập trung vào chuyện học chứ có ghét gì em đâu. Không ngờ em lại phản ứng vậy?

Tôi lắc đầu:

- Em cũng chẳng hiểu tại sao nữa. Có lẽ tại em không chịu nổi cái kiểu nói “chọc tức” của anh Quân.

Châu cười vì cái lý do của tôi:

- Không phải thích...“quây chơi” chứ?

- Em thích vui với bạn vậy thôi.

Châu dịu dàng bảo:

- Thói quen xấu thường tập dễ nhưng muốn bỏ lại khó. Em thấy mấy người cai thuốc, nếu lúc tập “chơi” mà cũng vất vả thế thì chắc ít người nghiện ngập hơn?

Tự nhiên tôi cảm thấy tràn ngập nỗi ray rứt:

- Ba má và anh Quân chắc buồn em lắm!

Châu nhìn tôi cái nhìn làm tôi bối rối.

Sau đó, tôi bảo Châu về trước rồi tôi sẽ về, vào chiều nay. Châu biết tính tôi bướng bỉnh nên cũng chẳng đòi đưa về. Tôi lại thích Châu xử sự thế. Dù gì thì một khoảng cách cần thiết đôi khi vẫn giúp người ta nghĩ đẹp về nhau hơn.

Lúc chiều về, soeur Tuệ đưa tôi ra chỗ bến sông đứng đợi qua phà. Soeur hỏi tôi sao không nói Châu về cùng cho vui. Tôi chỉ cười:

- Tại con muốn đi một mình.

Soeur Tuệ nắm chặt tay tôi, nói ầm áp:

- Ừ, đường về nhà bao giờ cũng gần. Mọi người vẫn đang đợi con.

Tôi đã trải qua những ngày xáo động tinh thần, rất dễ tổn thương đến nhận thức tình cảm nếu như ba má tôi không bình tĩnh và độ lượng giải quyết.

Tôi cũng bước vào năm học cuối trung học với chút âu lo của học trò năm thi.

Còn Khuê, từ nay không còn học chung với tôi nữa vì đã xuất cảnh đi nước ngoài rồi. Hôm Khuê đến trường tìm tôi báo tin ngày đi và mời chơi dạ vũ một đêm cuối cùng để chia tay, tôi chẳng cảm thấy thiết tha gì nên tối đó, tôi chỉ ghé nhà nó một chút rồi lẳng lẳng “chuồn” về. Thật ra, tôi cũng phải cố gắng lắm mới thoát được sự cảm dỗ trước những lời mời ra sàn nhảy của mấy đứa con trai ăn mặc sang trọng.

Hơn tháng sau ngày Khuê đi. Một buổi tối anh Quân thả lên bàn tôi lá thư của nó từ một nơi xa xôi gửi về:

- “Thông điệp” của “chiến hữu” mày gửi về nè Linh! Đọc xem có gì lạ không?

Tôi bóc thư, thấy có đoạn Khuê viết: *“Tao phải học lại một năm vì mất căn bản. May mà còn vốn liếng mấy năm học trường chuyên toán nên tao mới theo được. Dù chậm vẫn hơn, chứ ở xứ Mỹ này, nếu không đi học thì làm được chuyện gì? Mà thời gian cũng quý vô cùng. Tao tiếc những ngày lêu lổng chơi hoài, chẳng ai bảo được. Nghĩ anh Quân mày ghét, cũng chẳng oan...”*

- Khuê nó nhắc anh nè! –Tôi quay nhìn anh Quân.

- Chắc nó còn “cắm” tao lắm? – Anh hỏi.

- Không! Nó nói anh có ghét nó chẳng oan tí nào. Bây giờ nó đang phải học lại để lấy căn bản.

Anh Quân lúc lắc đầu:

- Tôi đến... thua các cô. Với cái lý của mấy cô, chân lý bao giờ chả đến... sau!

Tôi ngúng nguẩy:

- Sao lúc nào anh cũng... khó chịu và sẵn cái giọng chọc tức tụi em vậy?

Anh Quân cười cười:

- Mấy cô làm tôi quen... khó chịu rồi. Ráng chịu đựng lại cho... quen!

Nói vậy thôi rồi anh cũng vui vẻ thả tiếp cho tôi ít tiền, đủ ăn yaourt liên tiếp vài tối.

Chợt, anh tỏ ra dụi dàng với tôi hết sức khi thấy có tiếng xe của Châu ở cổng đi vào:

- Tao bận việc phải đi một tí. Mày rủ nó ra ngồi quán yaourt đợi tao về.

Tôi nhìn qua cửa, băng khuâng tìm bóng Châu thấp thoáng ở bên ngoài. Tôi khẽ rùng mình. Vậy mà chỉ chút xíu nữa là tôi đã làm mất đi những tình cảm ấm áp của những tình thân.

Trời đã sang thu từ lúc nào...

Ớt hiểm

Hắn xuất hiện ở dãy nhà bên kia, nơi mảnh sân thượng là nửa căn gác lầu 2 để trống dùng làm sân phơi. Cả người hắn toàn mùi... ớt thì phải? Vì chung quanh hắn là những mẹt ớt đỏ tươi đang phơi khiến tôi ở lầu 1 dãy nhà bên này cũng ngửi thấy mùi cay nồng đưa xộc vào mũi. Không khéo lại viêm mắt! Tôi hơi sờ sợ nhưng chẳng thấy có cách gì ngăn được cái hơi cay theo nắng gió cứ lớn vồn ở khoảng cách giữa hai dãy nhà không xa quá 5, 6 bước chân.

Thình lình có ngọn gió từ đâu thổi thốc tới, đưa nguyên một mẹt ớt ở mép sân thượng bay xuống ban công nhà. Tôi chạy ra, ngược trông lên, thấy hắn cũng đang dòm xuống dưới cười cười:

- Xin lỗi nha. Dọn giùm anh chút!

Nụ cười hắn nom tỉnh queo, vậy mà cũng “câu” được nụ cười tôi tự nhiên đáp lại.

Tôi mới biết Quân đây thôi nhưng đã nghe chị Uyên, con ông bác, nói nhiều về Quân từ hồi về đây ở trọ cho tiện việc học với chị ở trường kinh tế. Chị năm cuối còn tôi năm đầu. Nhà vắng, ban ngày chỉ có hai chị em nên chúng tôi tha hồ thoải mái.

Trưa hôm ấy, Quân qua nhà chúng tôi. Chị Uyên bảo lúc tôi trả Quân mẹt ớt:

- Hồi sáng, chị tưởng có trận gió nào vô duyên đưa nguyên cái mẹt ớt này vào mặt Linh thì Quân có chuyện với chị đấy.

Quân nhìn tôi cười cười, giống hệt nụ cười lúc ban sáng:

- Em chỉ nghe người ta nói “*trận gió tình yêu tới...*” chứ làm gì có trận gió nào vô duyên vậy - Quân hất đầu quay sang tôi – Phải không Linh?

Ôi! Cái miệng giỏi lái chuyện. Bộ hắn muốn gài tôi vào cuộc trong lúc tôi thấy vẫn cần thiết giữ một sự thẳng băng.

Quân vẫn hàng ngày phơi ớt đều đều, hết mẻ này đến mẻ khác. Mỗi mẻ ớt tươi phải được phơi già 4, 5 nắng rồi đem xay làm ớt khô mới tốt. Tôi nghe Quân bảo đầu năm, bà già bắt được vài mối “xuất khẩu” theo ngả Việt kiều nên hắn phải bận rộn tui bụi. Và cái bận rộn của hắn có khi làm ảnh hưởng đến tôi vì có sáng tôi bị đánh thức dậy từ lúc 4, 5 giờ sáng, sớm hơn thường lệ rất nhiều vì tiếng cối xay ớt của Quân ở sân thượng cứ rào rào vọng sang phòng ngủ một cách khó chịu. Những lúc ấy, thú thật, tôi chỉ cầu có một cơn... mưa đến, đuổi hắn đi giùm.

Dần dần tôi còn hiểu ra sự khó chịu đang đến với tôi, ngoài tiếng cối xay ớt rào rào và mùi cay nồng cứ đưa xộc vào mũi, còn có cả ánh mắt của Quân nữa. Giác quan con gái cho tôi biết

hắn đang để ý mình. Sau này, dạn hơn, Quân hay tìm cách gặp tôi vào những lúc chị Uyên không có nhà, lấy cớ mượn cái này hoặc cho tôi mượn cái nọ. Có lúc vô duyên, hắn gõ cửa chỉ để xin tôi chút nước nóng pha cà phê. Đến mức này thì tình cảm không thể dừng lại được nữa. Một sáng thứ bảy, Quân bạo dạn hỏi tôi:

- Ở Rex tối nay có chương trình ca nhạc và biểu diễn thời trang, đêm chung kết, Linh đi với anh nha?

Tôi thoáng bối rối vì lời mời mọc đầu tiên trong đời nhận được từ một tên con trai. Có thể đó sẽ là một niềm hạnh phúc cho ai hằng khát khao chờ đợi. Nhưng với tôi, lúc này, khi chút bối rối thoáng qua đi thì tôi lại thấy mình thật tỉnh để chế ngự tình cảm của Quân.

Thấy tôi im lặng. Quân có vẻ sốt ruột, đứng lên ngồi xuống liên tục rồi đốt thuốc hút. Khói thuốc thơm, dường như làm cho Quân bớt lóng cóng và căng thẳng. Tôi biết hắn đang chờ tôi câu trả lời nhận đi coi biểu diễn thời trang vào tối nay.

- Linh này - Quân bất ngờ hỏi dồn tôi - Em trả lời anh đi chứ?

Thật khổ! Tôi chợt cảm thấy thất vọng thế nào trước thái độ của Quân vì tôi luôn luôn sợ trả lời thẳng điều gì mà biết rõ người khác không bằng lòng. Đằng này Quân lại vội vàng và “nóng” như... ớt! Tôi có cảm giác đầu lưỡi mình chưa kịp bắt mùi cay thì đã bị rộp vì muống ớt hiểm quá tay. Tôi nói, cố không làm Quân mất hy vọng:

- Anh cho Linh hẹn dịp khác đi. Hôm nay thì không được!

- Sao vậy Linh?

Quân nhìn tôi buồn buồn làm tôi hết sức bối rối. Rất may, lúc ấy Quân phải về vì có một bà khách đến lấy hàng. Tôi chưa có lấy một lần kinh nghiệm trong trường hợp nào tương tự nên cứ thấy bần thần cả người suốt buổi sáng ngày hôm ấy.

Tôi không cảm thấy ghét Quân, mà chỉ thấy tình cảm của mình chưa mấy rung động nên hơn tuần sau, nhân dịp ngày sinh nhật, tôi mở một tiệc nhỏ mời một số bạn gái chơi thân ở lớp và không quên mời cả Quân, người con trai duy nhất của buổi tiệc. Tôi cứ nghĩ thế nào Quân cũng sẽ trở thành mục tiêu thứ hai cho bọn bạn tôi “truy” tới cùng về mối quan hệ. Nhưng rồi Quân không sang. Bữa tiệc tối hôm ấy đã có vẻ hơi nhàn nhạt vì chỉ có rất đám con gái tán gẫu với nhau. Giữa tiệc, tôi thấy có một người con gái xuất hiện ở nhà Quân rồi hai người chò nhau đi, thật tình. Thế này là thế nào? Mắt tôi cay xè như lần đầu bị ngọn gió từ sân thượng nhà hắn thổi ớt tạt vào mặt.

Buồn kinh khủng!

Hắn “lặn” đâu mất tiêu luôn mấy ngày, bỏ vắng chỗ sân thượng ngập nắng gió đầu năm vàng muợt và trong trẻo, không lẫn tí mùi ớt nào. Tôi cảm thấy thanh thản khi mỗi sáng mở toang cánh cửa gác để cho nắng ấm đầu ngày ủa vào phòng.

Rồi như không thể “lặn” mãi được, đến ngày thứ năm thì hấn cũng phải xuất hiện để trở lại công việc... phơi ớt! Và, hấn muốn chứng tỏ sự có mặt của mình bằng cách ném vệt một trái ớt đỏ chót qua cửa rót xuống ngay bàn học của tôi. Lại một trò nghịch ngổ ngáo. Tôi ngó ra cửa:

- Ớ... Ớt hiểm!

Nhưng tôi chỉ thấy trên cao cái lưng hấn khuất sau một chồng mẹt ớt. Hôm nay hấn phơi hàng nhiều ghê. Chắc lại trúng mỗi “xuất khẩu” nhân dịp đầu năm Việt kiều về quê ăn Tết xong sửa soạn đi.

Hấn đang lúi húi làm cái gì trên đó nên mãi lúc sau mới quay đầu nhìn đảo xuống. Thấy tôi vẫn ngồi ở bàn, hấn ngờ ngợ không biết có phải tôi gọi nên lấy tay chỉ vào ngực mình và cái đầu cứ gật gật nom tức cười:

- Mới đi đâu về vậy?

Tôi hỏi hơi nhỏ, vọng lên tới chỗ sân thượng chắc chỉ còn lồm bồm nên nghe hấn trả lời đại:

- Anh vừa đi... Cầu Muối lấy hàng về cho bà già.

Tôi không nhịn được cười, khoát tay nói lớn hơn:

- Mấy hôm nay kìa. Ai hỏi anh đi chợ làm gì!

Quân cười mà mặt đỏ lên cứ như vô tình cắn phải quả ớt cay ghê lắm. Sinh nghề tử nghiệp, đôi khi cũng chỉ vì vậy!

- À, mắc về quê cùng... cô bạn.

Tôi thoáng nghĩ đến cô gái tối hôm nào đi chơi với Quân nên buột miệng hỏi:

- Vui vẻ chứ?

Câu hỏi vớ vẩn của tôi không ngờ lại làm Quân ấp úng:

- Chuyện hơi bất ngờ Linh ạ. Vì... cô ấy là chỗ quen biết cũ của gia đình.

Tôi bước ra ban công, tay cầm theo trái ớt đỏ chót ở bàn rồi chả hiểu sao lại ném trả Quân lên chỗ sân thượng. Thấy vậy, Quân lượm bỏ vào mẹt rồi đứng nhìn tôi.

- Ớt... cay thế!

Quân có vẻ bối rối vì chẳng hiểu tôi muốn nói gì. Mà tôi cũng đâu có ý... hiềm gì với Quân. Tôi chỉ vỡ lẽ cái câu ngạn ngữ “Không ai có thể cho cái mà mình không có” để thấy giữa tôi với Quân... chả là gì của nhau hết!

Tôi còn trẻ, chỉ vừa mười chín tuổi mới đây thôi. Ít nhất, tôi còn bốn năm trước mặt để học nên cứ phải tự nhủ là đừng vội... nểm ót hiềm.

Vườn mộng cũ

Mưa kéo dài suốt buổi chiều, không lớn nhưng sương mù cũng giăng trắng một màu trên những rặng thông trước nhà. Ở đây mưa buồn lắm. Tôi đã nghe chị Nguyên nói như thế trong lần về trước.

Và cơn mưa dầm dề lúc này lại khiến tôi nhớ không khí quen thuộc trong một quán nước thơm mùi cà phê những chiều mưa trong một thành phố thân quen vừa rời xa. Nhưng mưa ở đây thì buồn quá. Chị Nguyên bảo tôi:

- Cậu về mùa này sẽ chẳng đi chơi đâu xa được.

Chập choạng tối, mưa mới ngớt dần. Gió mạnh, thổi xao xác qua những rặng cây chạy dài. Bóng tối tạo thành một màu xanh thẫm những tàng cây còn ướt nước. Con đường duy nhất dẫn lên một ngôi nhà thờ đã có nhiều người đội áo mưa đi ngược lên. Thỉnh thoảng, một vài chiếc áo lụa trắng làm sáng một khoảng đường trong bóng tối. Lúc này, tôi cũng thêm được đi bộ một đoạn đường từ nhà lên tới ngôi nhà thờ, nhưng không có ai ở nhà ngoài tôi và bé Hạnh bây giờ. Chị Nguyên và anh Nghĩa đi dự tiệc thôi nôi con một người chưa về. Cơn mưa có lẽ đã giữ hai người ở nán lại lâu hơn. Bé Hạnh ngủ chưa muốn dậy, tôi ngồi một mình nhìn ra ngoài đường với bóng tối chung quanh trong nhà. Gió lạnh, ve vuốt từng khoảng da thịt trên mặt và hai bàn tay. Tôi đánh thức bé Hạnh dậy vừa lúc chị Nguyên và anh Nghĩa trở về. Tiếng xe làm con bé tỉnh ngủ:

- Mẹ cháu về hả cậu?

- Ừ, dậy mau cháu. Tôi gật đầu.

Con bé chạy ra cửa. Chị Nguyên đứng rũ áo mưa nơi bậc thềm gọi tôi. Anh Nghĩa phải vào sở làm trực đêm, nói vọng vào:

- Duy chờ anh sáng mai về đi uống cà phê.

Tôi cười:

- Mưa mà, anh không ở nhà được sao?

- Duy làm như cứ mưa là công chức như anh được nghỉ vậy.

Rồi anh Nghĩa cho xe chạy lúc chúng tôi trở vào. Mưa đã tạnh. Từ trên ngọn tháp giáo đường từng hồi chuông ngân nga vọng xuống nghe buồn buồn như tiếng kinh chiều.

Chị Nguyên nói:

- Mưa buồn quá hả Duy?

Tôi đan hai cánh tay vào nhau và tưởng tượng giờ này nơi một thành phố, Hạ cũng đang làm gì trong buổi chiều tối. Tôi nhớ đến những bữa cơm muộn nơi nhà Hạ. Cái không khí trầm ấm, quen thuộc khiến tôi có thể hình dung ra được những hạnh phúc của gia đình ở cuối ngày. Chị Nguyên bảo: “Lại nhớ ai rồi phải không?”. Chị nói như tâm sự: “Những ngày mới lên với anh, chị cũng sợ nhất là những buổi chiều tối đó Duy.”

- Còn bây giờ, có lẽ chị chẳng nhớ đến một ai? - Tôi đùa.

- Đó là Duy nói chứ không phải chị.

Hai chị em nhìn nhau cười. Thời con gái được chị nhớ lại như những thoáng xôn xao đã qua trong nếp gấp của đời sống. Những tình cảm ngây thơ, mơ mộng, đẹp như những trang vở còn thơm mùi giấy ở đầu một niên học. Cũng là những nôn nao khi bắt gặp ánh mắt mình trong tấm gương soi bằng khuôn đầu ngày với áo lụa trắng và những ánh mắt trong veo của bạn trai, bạn gái. Rồi những rung động tình cò vỡ ra trên một lối đi hẹp của tuổi hoa niên. Tôi muốn nói với chị về những đổi thay của thời gian. Những trang vở mới đã được lật qua. Chiếc áo lụa trắng ngày nào cũng được treo vào một góc tủ. Biết có một ngày khi mùa thu trở lại, còn được đứng ở đầu một con đường nhìn theo những chiếc áo trắng tản mạn nơi những cổng trường xưa để thấy tâm hồn còn đang nhẹ nhàng rung động theo mùa mới. Tôi nghĩ chẳng bao giờ người ta có thể quên được rằng mình đã bước đi trong hạnh phúc, trong mắt xanh và môi ngọt mùi cỏ non trên những đoạn đường đẹp của tuổi học trò...

Qua mái tóc, tôi nhìn thấy đôi mắt chị Nguyên đã long lanh:

- Thôi Duy, sao lại nói với chị những chuyện buồn thế.

Tôi nói là mình chỉ muốn được nhớ lại.

- Có thiếu gì chuyện để Duy nhớ? - Chị nhìn tôi – Một người con gái, Hạ chẳng hạn.

Rồi chị bảo:

- Duy uống cà phê, chị pha?

- Cho em một ly sữa.

- Con trai như Duy yếu quá.

- Chị muốn em thức để nói về những chuyện buồn?

- Không. Chị muốn Duy nói về thành phố và những con đường còn rợp bóng cây ngày xưa của chị.

- Ngày xưa? Chị nói nghe xa quá.

- Đó là kỷ niệm, chị không muốn gọi nó bằng một cái tên nào khác.

Chị Nguyên nhìn tôi cười. Năm tháng có trải qua trong đời chị lớp son già dặn nhưng vẫn chưa làm nhạt nhòa được những mộng mơ của đời sống. Bé Hạnh đã vào lớp một, là một thứ tình nghĩa ràng buộc giữa hạnh phúc và đời sống keo sơn vợ chồng như chị vẫn nói với tôi qua những lá thư. Trên những con đường ngày xưa còn để lại những xôn xao đã cho chị sống trong kỷ niệm với nhiều rung động mới. Có lần tôi kể cho chị nghe về thành phố chị đã bỏ đi với những con đường cũ, những hàng cây bị đốn ngã trên một vài con đường xưa. Đó có phải là đổi thay cần được nhắc tới giữa đời sống trùng trùng khuất lấp. Tôi nghĩ nó sẽ chẳng là gì nếu người ta cứ mãi tìm những góc cạnh rung động khác của đời sống.

Tôi nói với chị Nguyên về một kỷ niệm cũ:

- Những chiếc lá chị ép trong cuốn vở ngày xưa, em mở ra thấy đã vỡ.

Chị Nguyên ngồi yên lặng. Tôi tiếp:

- Em sẽ giữ lại cho đến ngày chị có dịp trở về.

- Duy nói làm chị buồn.

- Nhưng đó là của chị. Kỷ niệm của những người con gái đã trải qua thời mơ mộng.

- Chị nghĩ ai cũng vậy, chỉ một thời thôi để nhớ mãi.

- Và mùa thu, chắc chị nhớ?

- Duy muốn nói sân trường và áo trắng. Chị nhớ những tình cảm của mình đã mở ra đầy xôn xao, là lạ, cuống quýt ghê đi.

- Bởi vậy chị mới gặp anh.

- Cũng đầy nước mắt đó Duy.

Tôi nhớ đến Hạ và một mùa hè năm nào, đẹp như một thảm nhung xanh ngát đầy kỷ niệm. Tuổi mười sáu và mắt nhìn sáng rõ của Hạ là những tiếng guốc soi mòn về quá khứ, khiến tôi vẫn sợ một ngày nào đó trái mơ của chúng tôi sẽ bật vỡ ra thành những hạt nước mắt mà biết có làm lòng lạnh thêm kỷ niệm. Hẳn lúc đó tôi sẽ biết mình buồn. Và Hạ, nàng sẽ nghĩ gì sau đó?

Đời sống và lớp bụi thời gian đã phủ lên những gì tưởng như xưa cũ. Thành phố ấy đã cho tôi sống với một chuyện tình thơ mộng. Chúng tôi đã cùng mơ ước, đã cùng ngậm ngang môi mình ngọn cỏ non ngọt ngào và chạy trên cánh đồng mộng tưởng một đời. Tôi mơ thấy Hạ từ trên cao, vạt áo lụa sáng ngời lộng gió lấp lẩn sau những đám cỏ may quần quýt. Trên thảm cỏ xanh ngày nào, cả hai chúng tôi đã bước những bước ngắn vào đời nhau. Là những xúc động tràn đầy, những nguồn thơ ấu cũ được soi lại trong gương. Tôi muốn được sống mãi trong kỷ niệm ấy bằng những rung động ban đầu.

Trong ánh sáng của ngọn đèn được làm cho mờ bớt đi, tôi thấy chị Nguyên vẫn như ngày nào, trong dáng ngồi. Tôi hồi tưởng lại:

- Anh Nghĩa đã chẳng từng đòi cưới chị sớm cho bằng được.

Ngày ấy tôi đã được nghe anh nói về những ngày đang theo đuổi chị với những bài thơ anh viết tặng. Vậy mà vẫn có hàng giờ ngồi nhìn nhau chẳng nói được điều gì ra hồn.

Chị Nguyên bảo:

- Bây giờ thì dành cho Duy và Hạ.

Chị làm tôi băng khuâng nhớ Hạ và Sài Gòn.

Buổi sáng trong một quán cà phê ấm. Sương khói bên ngoài qua lớp kính như những đám khói thuốc bay là là trên đời. Những ngày tôi ở đây hầu như ngày nào cũng có mưa, không lớn thì nhỏ. Tôi cảm thấy thích thú khi mỗi sáng được giẫm đi trên những bãi cỏ mềm mại còn ướt sương. Bé Hạnh có lần le lưỡi: “Eo ơi, chân cậu trắng muốt và lạnh như đá vậy”. Tôi ngo ngo mím cười với con bé rồi hai cậu cháu lại lội tiếp lên ngọn đồi thấp nào đó cho đến khi có những vạt nắng đầu tiên xuất hiện xóa tan đám sương mù mỏng. Những ngày như thế, nhờ bé Hạnh, tôi đã quen được một vài cô gái trông coi đám vườn trẻ.

- Khéo nha Duy! Chị Nguyên bảo coi chừng những bước chân của tôi sẽ được giữ lại ở đây lâu hơn.

Còn ngăn nào trong tim để chứa đựng thêm những tình cảm đã một lần rung chuông thánh thót? Trên thành phố này, tôi sẽ còn giữ lại những gì và quên được những gì mang theo, lúc trở về. Tôi chợt nghĩ đến cơn bệnh của mình.

Anh Nghĩa nhìn tôi hỏi:

- Cuốn sách Duy nói, viết đến đâu rồi?

Tôi cười:

- Chưa.

- Vậy bao giờ?

- Anh có nghĩ em sẽ bỏ dở?

Anh Nghĩa đánh diêm châm thuốc hút. Tôi nhìn đám khói trước mặt:

- Em vẫn thích những bài thơ anh đã viết.

- Đó là những rung động đầu đời, thời mơ mộng.

- Chị yêu anh vì vậy.

- Bây giờ anh cảm thấy mình yên ổn, bình tĩnh hơn. Bảy tám năm rồi phải không Duy?

- Nhìn bé Hạnh, em thấy anh chị đang hạnh phúc.

Anh Nghĩa nhìn ra ngoài đường, giọng xa xôi:

- Anh vẫn nhớ mùa thu và thành phố của Duy.

- Bây giờ chắc mùa thu cũng sắp về.

Nơi thành phố của Hạ, một sáng hôm nào, tình cờ nhìn lên, tôi đã thấy cây phượng vĩ trước sân nhà đỏ hồng một góc. Vậy mà hôm trước khi về đây, Hạ cho tôi biết những cánh phượng không còn nở ra thêm nữa. Những chùm hoa rơi như khép lại, sửa soạn thay cho một mùa mới. Cùng lúc, một cơn bệnh đột ngột đã đến với tôi như hậu quả sau những ngày vật lộn làm thêm nhiều việc để có điều kiện hoàn thành luận văn tốt nghiệp sau bốn năm học miệt mài. Chị Nguyên biết và gọi tôi về. Chị muốn kéo tôi ra khỏi những loay hoay với đời sống đôi khi đã làm tôi chóng mặt.

Chúng tôi ra khỏi quán. Anh Nghĩa hỏi tôi đi đâu hay anh chở về. Tôi lắc đầu:

- Hôm nay trời đẹp, em muốn được đi bộ.

- Lát nữa sẽ có nắng, Duy về đến nhà là vừa.

Anh Nghĩa vào sở làm. Còn một mình, tôi đi ngược lại con đường đã đi hồi sáng. Ngang qua một trường nữ, tôi thấy một vài chiếc áo trắng thấp thoáng nơi cổng và một thông cáo mới. Những con số cho tôi biết thời gian về một ngày khai trường. Lớp tôi cũ đang được người ta quét lại, sửa sang những lối đi trong khuôn viên trường. Tôi đứng lơ ngơ bên này đường ngó vào. Những hàng cây cao, bóng lá phủ dày dọc theo lối đi, xanh ngắt và trầm buồn vì thiếu vẻ sinh hoạt nhộn nhịp bình thường. Một cặp nữ sinh đi qua nhìn tôi hích nhau cười, tôi mỉm cười lại. Chắc họ nghĩ tôi không phải người trong thành phố này.

Tôi đã có ý định trở về. Chị Nguyên ái ngại:

- Tùy cậu, làm sao thì làm nhưng đừng để như ngày mới lên đây.

Tôi phác một cử chỉ ra chiều khỏe mạnh:

- Chị coi, rồi chị sẽ không đủ gạo nuôi em đâu.

Bé Hạnh cười, chỉ đồng thuốc tôi để trên bàn, nói với mẹ:

- Nom cậu Duy uống thuốc yếu xìu, ha mẹ.

Tôi cú nhẹ một cái vào đầu con bé:

- Thôi nha. Có muốn cậu đưa đi chơi nữa không thì bảo.

Rồi tôi quơ những ống thuốc đem cất đi, như trốn một cảm giác sợ sệt. Tôi nháy bé Hạnh và hai cậu cháu bước ra đường. Những ngày ở đây, hơi lạnh và sương khói bên ngoài đã giúp tâm hồn tôi thanh thản hơn lên, nhờ vậy mà sức khỏe cũng được phục hồi rất nhiều. Tôi hồn nhiên đùa chơi với bé Hạnh và có cảm giác bắt gặp lại tuổi trẻ mình trong những bước chân cuống quýt cùng tiếng cười vỡ tan trên đồi với bé Hạnh. Con bé có lần đã bảo: “Cậu ở đây hoài với cháu nha. Hôm qua, cô cháu hỏi thăm cậu. Cô mặc áo vàng đó cậu”. Tôi hỏi đùa lại:

- Sao không dẫn cô về nhà cháu?

Bé Hạnh phụng phịu:

- Cô cháu không chịu đâu.

Tôi đành cười:

- Thôi, để cậu dẫn cháu đi nha!

Cứ thế rồi chúng tôi lại rảo bước đi trên đồi cỏ xanh, nghe tiếng se se gọi nhau trên những ngọn thông và thấy từng cặp chao lượn, đuổi nhau mất hút theo triền dốc. Có lúc tôi đã phải ngồi dựa lưng vào gốc thông thở dốc từng hồi với mồ hôi đầm đìa trên trán. Nhìn xuống đoạn đường dốc, tôi tưởng chừng như con đường ấy cũng xa lắm. Tôi nhắm mắt, hình dung tưởng tượng ra ở cuối con đường ấy một sân trường với những chiếc áo lụa trắng. Lẫn lộn trong đó là Hạ mà tôi nhìn theo kiếm tìm, cho đến khi nàng lẫn vào dòng người theo tiếng chuông reo vào lớp. Đó là một ngày thật đẹp, mở ra lối rộng thênh thang và mơ ước.

Một hôm chị Nguyên hỏi tôi:

- Nhớ Hạ chưa?

Tôi nghiêng người nhìn qua mái tóc chị, hỏi:

- Là sao ạ?

- Chị thấy Duy sắp chán ở đây rồi.

Tôi nhớ một bài thơ đẹp nên bảo chị:

- Người ta nói nuôi tình như nuôi tóc ấy mà, chị.

Chị Nguyên cười cười:

- Duy mơ mộng.

Tôi đọc thơ Trần Dzạ Lữ:

*Nuôi tình như nuôi tóc
Răng cài vào trong răng
Xa nhau mới một bữa
Đã nhớ như mười năm...*

Chị hỏi:

- Chuyện đến đâu rồi?

- Vẫn như ngày nào. Hạ đó, và em thì mơ mộng.

- Duy không sợ mơ mộng sẽ làm lạc mất nhau sao?

Tôi nói bồi hồi:

- Em sợ những hạt nước mắt.

Trong thành phố của Hạ, những chùm hoa phượng đã rụng hết? Và những cơn mưa có buồn hơn ngày nào, như Hạ nói? Nhưng chắc rằng trên con đường Hạ thường đi, mỗi sáng, những tàng cây đã xanh hơn. Như thế, để hết một mùa và thêm một mùa mới. Anh muốn nghĩ đến mùa thu đó Hạ. Chỉ là tưởng tượng thôi, phải không Hạ, nhưng gọi thế nào để không là một tưởng tượng. Anh nghĩ hạnh phúc cũng là một sự tưởng tượng khôn khéo nào đó của đời sống. Và Hạ, hãy bước cùng anh một đoạn đường nữa nghe. Ngày mai, cũng trên con đường này, những bước chân sẽ rồi hơn, buồn hơn. Nhưng bây giờ, anh nghĩ trong những ngày này em đang sửa soạn cho mình những cuốn vở mới, áo lụa mới và một tấm gương soi lại bóng mình ở ngày đầu mùa mới. Hạnh phúc làm sao những rung động, khi ý nghĩ được trải ra bao bọc những cuốn vở còn thơm mùi giấy. Thành phố mùa thu và những cơn mưa nhỏ bay bay trên hàng cây xanh màu lá mới. Anh vẫn nhớ hơn bao giờ hết những khoảng sân trường dầu yêu, xưa cũ. Trên phiến đá ngọc ngà ngày nào, chiếc áo thơ ngây đã được rũ ra, buồn biết chừng nào. Anh đã ứa nước mắt như một ngày được viết cho Hạ những dòng thư thứ nhất, đầy xúc động và chứa đầy dấu tích kỷ niệm. Anh đã làm được những gì cho Hạ. Vẫn là những xúc động ban đầu. Ngậm ngang môi chúng ta là ngọn cỏ non ngọt ngào mộng tưởng và anh chẳng bao giờ nói được với Hạ điều gì hơn là nhìn Hạ như thấy những ngày xưa cũ mộng mơ. Hãy nghĩ với anh như thế là đẹp đi Hạ. Trên thảm cỏ mà anh đã ước mơ. Và trong kỷ niệm, đã có lần anh ứa nước mắt.

Trong thành phố ấy, mùa thu đang về. Trên con đường cũ mà hàng ngày chúng tôi vẫn đi qua, những hàng cây vẫn êm đềm tỏa dày bóng lá ngát xanh.

Hương mùa đông

Sáng nay, cái lạnh bất chợt đổ ủa về như có bão ở đâu đó làm ảnh hưởng đến thời tiết thành phố. Tôi ngồi co ro trong quán nhìn ra đường, hồn như ngơ ngẩn trước hàng trăm cánh áo trắng đang nhơn nhơn bay trước ngôi trường đối diện còn giữ được ít nhiều nét cổ kính dưới bóng những cây cổ thụ tỏa tàn lá xanh muốt. Khi những chiếc áo trắng tản mạn hết vào sân trường và hai cánh cổng sắt đã khép lại, tôi nghe một hồi chuông dài vào học. Tôi cũng đứng dậy ra về, nhưng vừa bước ra đường thì chợt nhìn thấy một bóng người thật quen đang đi lại. Tôi nhận ra Nghi Đông, cô bé mà tôi có dịp làm quen trong một bệnh viện, lúc nuôi bố tôi nằm liệt hàng tháng trời ở đấy, cách đây ba tuần.

Nghi Đông cũng nhận ra tôi. Em lên tiếng trước:

- Chào anh!

Tôi cười:

- Tưởng không còn gặp lại em nữa chứ. Hôm nọ, anh có ghé địa chỉ của em cho, nhưng người ta nói nhà em đã dọn đi rồi.

- Vâng, em đoán thế nào anh cũng lại. Mẹ em quyết định dời nhà gấp vì gặp người mua nhà khá nhanh.

- Bây giờ em ở đâu?

- Tạm thời hai mẹ con em ở nhờ nhà bà dì. Có lẽ chỉ trong một thời gian ngắn là hết mùa đông này.

Chúng tôi cùng đi bộ trên đoạn đường ít xe. Gió lạnh thổi rì rào trên cao với từng đám lá me bay chấp chới xuống mặt đường. Tôi trông em đã có nước da hồng hào chứ không xanh mét như hôm gặp trong bệnh viện.

Nghi Đông hỏi tôi:

- Sức khỏe bố anh hồi này ra sao?

- Liệt em ạ. Ông chỉ còn có thể ngồi chứ không đi được.

- Anh vẫn một mình nuôi ông?

- Không, ông còn bà cô sống độc thân có nhà cửa khá rộng nên đã đón ông về nuôi giúp.

- Như thế lại hay, chứ anh làm sao nuôi nổi, có khi còn làm ông cực thêm. Nghĩ lại những ngày nằm bệnh viện, em thấy sợ. Một nỗi buồn kinh khủng anh ạ.

- Trong đời, ai cũng có lúc phải chịu thử thách và nhờ cậy đến người khác vì bệnh tật.

Nghi Đông bảo tôi:

- Em muốn nói đến cái trại “Thần kinh” ấy. Chẳng hiểu sao người ta để em nằm chung ở đấy khiến lúc nào em cũng có cảm tưởng là sẽ bị... “mát”.

Nghe em nói, tôi bật cười:

- Sức khỏe em suy yếu làm ảnh hưởng thần kinh thôi. Em biết đấy còn là trại “Nội khoa tổng quát” nữa.

Mãi nói chuyện, chúng tôi đi hết con đường khá nhanh. Khi sắp quẹo qua một con đường khác, Nghi Đông bảo tôi:

- Bây giờ em phải đến một trung tâm sinh ngữ để học hai giờ tiếng Anh.

Rồi em cho tôi địa chỉ nhà ở tạm và hẹn gặp tôi ở nhà. Tôi tần ngần nhìn bóng chiếc áo dài trắng của Nghi Đông bay khuất giữa dòng xe cộ buổi sáng trời lạnh. Tôi biết em vừa thi tốt nghiệp phổ thông trung học vào mùa hè vừa qua nhưng phải bỏ kỳ thi tuyển vào đại học vì bệnh.

Nơi ở mới của Nghi Đông cách nhà tôi một vài con đường nhưng lại khá gần chỗ tôi đang làm thêm nghề kế toán để có điều kiện học nốt năm cuối đại học, nên vào những ngày rảnh rỗi, chúng tôi vẫn gặp nhau. Tôi biết tình cảm của mình với Nghi Đông đang nảy nở. Nó ấm áp như chiếc áo len mặc trong mùa đông.

Rồi những ngày cuối năm cũng đến, rất nhanh. Trên những cửa hàng ngoài đường phố, tôi đã thấy bày bán rất nhiều những cây thông giả xanh mướt, báo hiệu niềm vui cho một ngày lễ lớn đang về.

Một hôm, khi ngày lễ Noel đến gần, Nghi Đông đưa tôi tắm thiệp mời dự buổi tiệc réveillon được tổ chức vào tối ngày lễ, em nói:

- Anh nhớ đến với em cho vui, đừng bỏ đi rong chơi ngoài phố.

Tôi cười:

- Anh đâu thể nhìn thiên hạ vui khi mình lại bỏ một niềm vui khác gần hơn.

Nghi Đông nhìn tôi:

- Em chỉ mời anh với chừng mười người bạn gái thân khác thôi. Em muốn dành buổi tiệc này cho những kỷ niệm trong tình bạn.

Đến ngày lễ, tôi loay hoay mãi chẳng biết mua món quà gì tặng Nghi Đông, cuối cùng tôi đành chọn một cây viết máy có khắc tên Nghi Đông làm kỷ niệm. Và lần đầu tiên, tôi thật sự hơi cảm thấy lúng túng trước những người bạn gái của Nghi Đông khi họ cứ nhìn tôi chằm chằm, nửa nghiêm trang, nửa đùa nghịch. Nhưng rồi thì niềm vui hồn nhiên của họ cũng giúp

tôi thoát nhanh ra khỏi sự lúng túng và thấy rằng họ đều là những người dễ thương trong tình bạn.

Giữa buổi tiệc, Nghi Đông nói với mọi người giọng như khóc:

- Đây là buổi tiệc Noel cuối cùng của Nghi Đông còn có các bạn bên cạnh để cùng vui. Đầu tháng tới, Nghi Đông sẽ phải cùng mẹ đi Canada để đoàn tụ với bố.

Không khí của buổi tiệc đang vui dường như chùng hẫng lại. Nhưng có lẽ các bạn của Nghi Đông đã hiểu hoàn cảnh của bạn nên nỗi buồn ấy chỉ thoáng qua và họ lại tiếp tục buổi tiệc chia tay trong niềm vui, dẫu sao cũng là điều mong đợi hợp lý của Nghi Đông. Còn tôi, tôi ngồi im lặng nghe họ hát tặng Nghi Đông những bài hát mà cõi lòng bỗng chùng một nỗi buồn khó tả. Điều tôi vừa biết quả là có hơi bất ngờ vì Nghi Đông chưa bao giờ đề cập với tôi.

Buổi tiệc tàn. Những người bạn của Nghi Đông lần lượt ra về vì họ cũng cần có mặt ở nhà sớm trong đêm nay, hoặc hẹn hò đâu đó với người yêu để dạo phố. Tôi nhìn lên bầu trời đêm đầy sao, đêm mùa đông thật đẹp, tôi có cảm tưởng đêm nay tâm hồn ai cũng mở rộng để đón niềm vui. Tôi bảo Nghi Đông:

- Mình đi ra phố một chút đi em.

Chúng tôi chọn con đường thưa thớt người đi lại. Nghi Đông nói với tôi trong xúc động:

- Em xin lỗi vì đã không nói cho anh biết sớm hơn.

Tôi đi chậm lại, nói nhanh trong tiếng gió:

- Không, Nghi Đông không có lỗi gì cả. Điều đó hợp lý thôi.

- Em thấy buổi tối nay anh không được vui.

Tôi yên lặng nhìn Nghi Đông đi bên cạnh mà không nói được. Tôi không thể giấu được nỗi buồn với Nghi Đông.

- Anh hiểu cho là từ gần mười năm nay em đã sống thiếu thốn hẳn tình cảm trực tiếp của bố. Ngày bố ra đi em còn nhỏ quá, chưa cảm nhận hết được tình cha con.

Nghi Đông sắp khóc khi em nắm chặt tay tôi. Đêm đang vào khuya. Chúng tôi yên lặng đi bên nhau như một cặp tình nhân hạnh phúc trên suốt con đường trở về. Nghi Đông đứng nép vào tôi trước cổng nhà. Mùi hương tóc em thoảng trong đêm dịu dàng. Tôi bỗng hồi muốn nói với Nghi Đông một lời nào đó như những người yêu nhau thường nói, nhưng rồi tôi lại sợ chút hạnh phúc nhỏ bé này sẽ vượt mất trong một thoáng mùa đông đẹp hiếm hoi. Tôi bóp chặt tay em trong bàn tay. Bất ngờ, Nghi Đông ngược nhìn tôi nói khẽ:

- Em sẽ nhớ mãi đến tình yêu mà anh dành cho em.

Một cơn gió lạnh thổi thốc vào hai đứa. Tôi xúc động nhìn ánh mắt Nghi Đông long lanh mà thầm cảm ơn em đã nói thay tôi lời yêu thương nồng nàn.

Đêm mùa đông đang qua đi với đầy hương kỷ niệm...

Dịu dàng

Buổi chiều, Phượng đang ngồi học bài thì chú Tường đến. Từ cửa sổ trên lầu, Phượng đã trông thấy nhưng vẫn ngồi yên lặng. Cánh cổng bên ngoài không khóa, Phượng thấy chú Tường thò cánh tay vào để mở then, quen thuộc như mỗi lần chú đến. Qua khoảng sân, chú Tường đang dắt xe vào. Phượng muốn nhồm người ra gọi xuống, nghĩ sao lại thôi. Phượng xoa xoa hai bàn tay lên mặt. Hôm nay phải cho chú đợi dài người ra đã. Cái tội hứa cuội, nói đến rồi không đến của chú Tường hôm nào Phượng nghĩ tức ới là tức. Con bé này đã dài cổ thì chú phải dài người, chú Tường à! Phượng úp mặt xuống góc bàn, mỉm cười. Phượng đang được “trả thù” chú Tường đây. Chú cứ chịu khó đứng đợi ngoài đó đi, con bé này nhất định không thèm xuống mở cửa ngay bây giờ đâu. Một tiếng chuông reo, hai tiếng rồi ba tiếng. Phượng cố gắng ngồi im bằng một viên kẹo ngậm tan trong miệng. Rồi thì Phượng thấy chú Tường đi qua đi lại trước sân nhà. Kê cho chú đếm hết những viên gạch sân nhà cháu. Phượng cười, tuy nghĩ thế nhưng rồi cô bé cũng phải ló đầu ra.

- Chú Tường!

Phượng gọi lớn. Chú Tường đứng lại nhìn lên, bàn tay phải chú đưa khỏi trán, nheo mắt:

- Phượng đó hả, xuống mở cửa cho chú.

Phượng cười:

- Chú leo lên đi.

- Cô bé đùa dai hả?

Phượng rút đầu vào tránh viên sỏi vừa được ném lên:

- Chờ cháu đi chú.

Phượng nói lớn và chạy xuống cầu thang. Chú Tường đứng cười ở cửa:

- Phượng dậy muộn chút nữa, chú về rồi.

- Cháu đâu có ngủ.

- Sao gọi hoài không thấy gì hết?

- Tại chú, chộc cho bố ghét.

Chú Tường bước vào nhà. Phượng đứng dựa lưng vào một cánh cửa trong lúc chú Tường đã ngồi xuống ghế. Chú nhìn Phượng:

- Sao, giận ai mà không cho chú uống nước nữa đây?

- Giận chú.

- Chú làm gì mà có người giận vậy nhỉ?

- Chú mau quên quá.

- Nói chú nghe coi.

- Ghét chú!

Phượng nói khi thấy chú Tường nghiêng đầu nhìn Phượng cười. Ngón tay út đưa lên miệng cắn chặt giữa hai hàm răng, Phượng nhìn lại chú bằng đôi mắt mở lớn, no tròn:

- Chú ngồi đợi cháu lấy nước nha.

- Quý hóa chưa, đợi chú gần chết khát rồi mới mời.

Phượng cười, đặt hai ly nước và hộp bánh mới nguyên lên bàn:

- Cái này mẹ cháu mới mua đây chú.

- Hảo ngọt nhỉ. Con gái như Phượng chỉ được tài ăn vặt tối ngày.

Phượng xoay xoay ly nước trong lòng hai bàn tay.

- Chú làm cháu đợi dài cổ mà còn nói xấu cháu nữa nha.

Chú Tường vỗ vỗ trán:

- Cái hẹn tháng trước ấy hả? À, chú bị kẹt đi công tác mới về đây.

- Với cô nào thì có.

- Đừng xuyên tạc chứ, Phượng.

- Mẹ cháu nói chú vẫn thường đi với cô nào.

Hai chú cháu nhìn nhau cười. Mẹ vẫn nói chú Tường vui tính, và Phượng cũng nhận thấy như vậy. Phượng nhớ lại một vài hình ảnh quen thuộc ngày còn bé, lúc chú Tường còn ở chung với bố mẹ. Hồi ấy Phượng mới học tiểu học và ngày hai buổi còn được chú Tường đưa đón về. Ngày Phượng lớn hơn, bắt đầu những năm trung học cũng là lúc chú Tường bỏ đi làm xa ở một thành phố biển. Nhà chỉ còn lại hai mẹ con. Phượng thật buồn vì bố làm ngành xây dựng nên cũng thường đi xa, có khi ra tận miền Trung cả tháng mới về một lần. Ngày ấy, Phượng nghĩ chắc sẽ lâu lắm mới được gặp lại chú. Và lá thư đầu tiên Phượng viết cho chú vào mùa đông năm nào đã có pha lẫn những giọt nước mắt mềm mại. Phượng không biết sao mình đã khóc. Dường như những hình ảnh mơ hồ về một nơi chốn xa xôi đã khuấy động tâm hồn Phượng những tình cảm ẩn sâu, khuất lấp. Chú Tường đã kể cho Phượng nghe về những ngày ở xa, sống lênh đênh trên biển với cảm giác đất trời mênh mông, đẹp tuyệt vời lúc bình minh nhưng cũng bí hiểm vô cùng trong những đêm biển động. Phượng thấy mình mơ ước có dịp được đi xa, được đứng trên bãi biển nào đó dõi nhìn những con tàu vượt sóng ngoài khơi xa mà thả hồn mơ mộng.

Hơn năm nay, chú Tường đã về thành phố này làm việc. Có những hôm bố về, chú ghé ở lại ăn cơm. Bố mẹ bảo chú nên lấy vợ, Phượng thấy chú chỉ cười cười nói: “Vợ con chi cho mệt. Lại bị mất tự do”. Mẹ nhìn chú Tường cười như thông cảm.

Nghĩ đến cái hẹn tháng trước bị lỡ, Phượng nhõng nhẽo:

- Hôm nay chú đền cháu cái gì nào?

Chú Tường đứng ở cửa sổ, hai tay tì lên thành cửa nhìn ra ngoài:

- Ơ hay, chú có nợ nần gì mà phải đền. Sung sướng nhỉ!

Phượng cười, đứng lại bên cạnh chú:

- Chú thở than với ai đấy hả?

- Phượng coi, chú có một mình mà.

Chú Tường ký một cái lên đầu Phượng, nói tiếp:

- Cái miệng này tía lia, ăn giỏi nữa.

Phượng rút đầu:

- Với chú thôi, người khác cháu không được như vậy đâu.

Phượng nói rồi trầm ngâm, nghĩ: “Chỉ mình chú bảo cháu như vậy thôi”. Phượng nghĩ đến những nhỏ bạn cùng lớp, đứa nào đứa ấy đều giữ riêng cho mình một cội phát khiếp. Quỳnh Tiên được tiếng câu giờ trong lớp. Thục Trâm nổi danh ồn ào với những đám con trai. Và còn nữa những Quyên, Kim rồi Đan. Mỗi đứa đều có những cái độc đáo của hôm nay: cần chọn vải áo, tìm Quyên; muốn biết phim nào hay và những tài tử quốc tế, tìm Đan. Và còn biết bao những vụ lĩnh kinh khác nữa. Phượng thấy mình chỉ ở một góc trong vô vàn vô số những cái mà đám con gái chung quanh Phượng đã học đòi, để biết. Đôi khi Phượng thấy mình được hạnh phúc với những suy nghĩ còn ngọt ngào, trong sáng vô tư. Có cái gì đó mơ hồ như là sự thử thách vẫn đang chờ đợi Phượng ở đằng sau những ý nghĩ mong manh của sự hồn nhiên ấy. Phượng chẳng thể nào đoán trước. Và không gian sinh hoạt của Phượng bây giờ nhiều lúc cũng đã bị bạn bè coi lên khỏi sự bình lặng, vấy lên đầy những mảng màu chẳng còn mượt mà xanh thắm. Nhìn bạn bè vui chơi, Phượng thấy bạn gái của mình sao cứ tự nhiên nhiều hơn với những đám con trai quần lầy bên cạnh. Tự nhiên là như vậy sao? Phượng tự hỏi, là bạn bè nhưng đến một lúc nào thì có cần một sự đổi khác trong mắt nhìn trao nhau? Bằng một cách nào đó, Phượng muốn được thấy trên lối đi đó là những dấu chân còn đem lại kỷ niệm yêu dấu. Phượng bồi hồi nghĩ đến hình ảnh buổi rồi hôm nào của Vũ, nhớ mãi đến giây phút ngập ngừng đầy lúng túng của người bạn trai dễ thương đã để lại nhiều xúc động.

Chú Tường quay sang hỏi:

- Phượng rảnh không?

- Còn một xấp bài đang chờ cháu.

- Chăm nhỉ!

- Chả chăm gì đâu chú, năm thi thôi.

- Đi với chú được không?

Phượng lưỡng lự rồi gật đầu:

- Lát cho cháu về sớm và chú phải ở lại.

- Được, chú đang thất nghiệp mà. Mẹ đâu?

- Mẹ ra bưu điện gửi ít đồ dùng cho bố.

Phượng nhìn ra vuông cửa sổ. Nắng buổi chiều còn hanh vàng trên những ngọn cây ngoài vườn. Phía bên kia đường có những cửa tiệm tạp hóa, khách hàng lựa lựa ra vào. Xa hơn chút nữa ở đầu khu phố, là những cửa tiệm lớn nằm trong ngôi chợ chính trong thành phố lúc nào cũng đông người. Phượng đã từng hòa lẫn vào trong những đám đông người đó, nhưng thường chỉ để cảm nhận nổi náo của người đi chơi phố hơn là mua sắm.

Chú Tường giục:

- Đi được chưa?

Phượng cười:

- Chờ cháu chút.

Phượng biến nhanh vào nhà rồi một lúc sau trở ra. Hai chú cháu cùng đi bộ. Ngang qua cánh cổng bên ngoài, chú Tường nhìn lên giàn bông giấy nói với Phượng:

- Đi xa, chú chỉ nhớ được mỗi giàn bông giấy này.

- Của một cô nào cho chú phải không? Mẹ cháu nói vậy.

Chú Tường đứng lại chậm thuốc hút, nhìn Phượng cười qua đám khói. Phượng hỏi:

- Bây giờ cô ấy đâu rồi?

- Lấy chồng ở xa và đông con.

Phượng nghe tiếng chú Tường chùng thấp, xa xôi. Chỉ bấy nhiêu thôi cho một đời sống, mà sao kỷ niệm của tình yêu đã làm cho người ta nhớ mãi, buồn mãi. Chú Tường im lặng thật lâu, cơ hồ trong đôi mắt buồn chú đang nhìn thấy một người con gái vừa được nhắc đến dưới giàn hoa giấy ngày xưa. Khói thuốc có lẽ đã làm chú Tường cay mắt.

Chú Tường nói khi vừa đến đầu phố:

- Cho Phượng chọn, thích cái gì chú chịu [4].

Phượng cười:

- Chú đủ tiền không cái đã. Nói chú hay, con gái thích nhiều thứ lắm nha!

Chú Tường nắm tay Phượng băng qua một đại lộ:

- Không được, chú chỉ thỏa mãn một thứ thôi.

Hai chú cháu bước vào khu nhà lồng với những quầy hàng san sát nhau. Những tủ kính trong suốt, chạy dài hun hút về phía cuối dãy nhà. Phượng theo chú Tường lên lầu:

- Cháu cần cái giỏ xách da để đựng sách vở và gương lược thôi chú.

- Con gái đi đến đâu cũng chỉ nghe nói đến gương và lược.

Phượng cười:

- Làm con gái, trời đầy ở chỗ đó.

- Chứ không phải là “nghề của nàng” à.

- Cháu không biết.

Mua hàng xong hai chú cháu ghé vào một quán nước ngồi ăn kem. Lúc rời quán trời đã tắt nắng. Gió từ phía bờ sông thổi trên vai áo gây gây lạnh. Trời đang chuyển mùa mưa làm thành phố dễ chịu hơn với những cơn nắng bớt gay gắt. Nơi công viên, những vòi nước phun lên cao bắn ra những tia nước nhỏ thật đẹp. Một vài người bước ra nơi rạp hát, sánh vai nhau tình tứ. Phượng cười. Bất chợt chú Tường nhìn sang Phượng cũng cười.

- Về nha Phượng.

Ra khỏi khu phố, con đường dẫn về nhà phía cuối phố trở nên vắng. Hai hàng cây như thấp xuống trong bóng chiều. Phượng nghe rõ tiếng lá khô nổ trên cao, bay xuống.

Trời tối mau. Bữa cơm xong bên ngoài đã sáng những ánh đèn đường. Mẹ nói chú Tường có uống cà phê thì pha. Phượng giành pha, bảo mai một cháu có thể mở quán cà phê cho chú coi rồi tìm đặt ấm nước sôi lên bếp. Phượng lại nghe mẹ nói chuyện vợ con với chú Tường, Phượng cũng hòa theo, bảo chú bơn bợt tự do đi nhưng chú Tường cười, nói nhỏ: ai cũng chê chú cả, bây giờ có mình chú thương chú thôi!

Mẹ tâm sự với chú Tường:

- Anh đang xin chuyển về, chưa biết khi nào được.
- Em nghe đáng lẽ anh về hồi đầu năm.
- Công ty người ta dùng dằng giữ lại, người khác về thế mất rồi.

Chú Tường cười:

- Em thấy anh còn muốn đi xa.

Mẹ cũng cười, nhưng hươ tay một vòng:

- Còn nhà cửa nữa chi, chú coi.

Phượng bật ngọn đèn trên bàn học cho chú Tường ngồi đọc sách. Đêm đã có một chút hơi lạnh của mùa mưa với những ngọn gió mạnh trên cây cối ngoài sân vườn. Phượng cầm tấm ảnh lồng kính chụp với bố ngày còn bé đưa chú xem. Bố đang cười và nắm tay Phượng đi ở khoảng sân trước nhà. Chú Tường bảo:

- Phượng có chăm viết thư cho bố.
- Cháu đang đòi bố trải sỏi những chỗ còn lại ở sân, chú thấy không, cỏ mọc um à.
- Vậy mới đẹp.
- Cháu xén nhiều rồi đấy, chứ không nó leo dày cả mấy bức tường.

Chợt, chú Tường cầm đến cuốn sách Vũ mới tặng Phượng hôm nọ. Cuốn sách đẹp, còn thơm mùi giấy và cái tên của Vũ ở đầu trang sách khiến Phượng cảm thấy hơi lúng túng với chú Tường. Cách đây không lâu, có lần Vũ đã gặp chú rồi. Phượng thấy hai người nói chuyện khá vui, sau đó chú còn bảo bạn Phượng “đễ thương” làm chú nhớ thời của chú ngày xưa quá. Lúc này, chú lại nhắc Vũ:

- Bạn cháu chắc sắp làm “ông giáo” rồi?

Phượng tần ngần, chưa muốn nói nhiều về Vũ bởi những cảm xúc tình cảm còn quá mới mẻ, nó còn nôn nao trong hồn. Tuần trước, học thêm hai giờ buổi chiều, lúc ra về, Phượng đã thấy Vũ đứng chờ ở cổng. Phượng ngượng ghê đi. Bao nhiêu con mắt quen thuộc ngó vào, chẳng

tránh đi đâu được. Lần đầu tiên, Phượng thấy Vũ lạ đi một chút, và Phượng cũng mất tự nhiên. Hai đứa im lặng đi. Ra khỏi ánh mắt đông đầy của bạn bè, Phượng chọn con đường về thật vắng. Thấy Vũ ngập ngừng mãi, Phượng hỏi:

- Sao Vũ lại trường làm chi? Bạo vậy?

- Vũ đến nhà, mẹ nói Phượng đi học.

- Sao không đợi Phượng về.

Vũ lúng túng:

- Không biết nữa.

Tiếng Phượng như nhỏ đi:

- Lần sau Vũ đừng làm vậy.

Rồi hai đứa chia tay ở một khúc quanh. Phượng thấy buổi chiều như nhẹ tênh trên đường về. Và Phượng đã đứng lại cho đến khi bóng Vũ khuất dần trên lối đi nhiều bóng lá. Những năm trước Phượng chưa bao giờ nghĩ sẽ có ngày mình nhận ra những khoảng cách mơ hồ trong tình cảm với Vũ. Phượng ngày nào trong sân nhà Vũ là một gặp gỡ ban đầu không ai còn nhớ. Phượng chẳng bao giờ hỏi và mẹ cũng không nói đến mối quan hệ dường như rất tự nhiên ấy. Nhưng Vũ chỉ mới đến với Phượng ở nhà chứ chưa bao giờ xuất hiện giữa đám đông. Ngày nhận ra những bước chân lạ lẫm, Phượng thấy mình có chút gì như mơ mộng. Trong giờ học, có khi Phượng bị bạn bè bỡn là chỉ nhìn đâu đâu chứ có ngó lên bảng đâu. Rồi những mảnh giấy nhỏ được chuyền ném đi lời đoán mò tứ tung. Bây giờ Phượng mới nghĩ bọn con gái ồn hết sức. Đẹp biết bao và cũng buồn biết bao những ước mơ trên con đường còn dài và xanh non một màu mộng ước của đám con gái chung quanh như Phượng. Phượng đã bất ngờ bắt gặp Vũ nhìn mình trong ánh mắt băng khuâng rụt rè. Và sự bất ngờ ấy làm Phượng chưa hiểu được những ý nghĩ của mình, nhưng biết là Vũ đang làm bạn bè nhìn mình như một khám phá mới để bàn tán trong lớp.

Phượng nói với Vũ:

- Bạn bè làm Phượng ngược từ hôm Vũ đến trường.

Từ hôm đó, Phượng thấy Vũ ít nói đi. Hai đứa chỉ nhìn nhau nhiều hơn mỗi khi gặp. Một khoảng cách mơ hồ nhưng thật gần của sợi dây tình cảm, Phượng đã nghĩ đến. Những đêm ngồi học khuya, bất chợt Phượng thấy mình có những rung động nhẹ nhàng. Tâm hồn Phượng đang chao đi trong mắt nhìn của Vũ trong buổi chiều nào. Buồn làm sao đôi mắt ấy, Phượng nghĩ, cơ hồ trong ánh mắt long lanh ngày nào giờ đã có chút khói vương lại.

Đám cỏ dại trong sân nhà mấy hôm không ngó đến đã bắt đầu mọc um lên, leo bám đầy tường. Phượng tưởng chừng thời gian như trôi đi rất chậm trong hai hôm rồi Vũ không đến. Lá thư của Vũ, Phượng đã kẹp vào những trang nhật ký yêu dấu. Phượng còn nhớ Vũ nói nhanh:

- Phượng đọc đi, mai cho Vũ biết.

Và Phượng đã đứng lại nơi cửa sổ trên lầu nhìn Vũ khuất sau những bóng cây trong vườn. Bóng tối trải dài trên bầu trời đầy sao. Vũ đã về và đem theo những bước chân cuống quýt của Phượng trên lối đi. Phượng biết mình cũng sẽ ngập ngừng, nhưng ngày mai, Phượng muốn gặp lại Vũ và nói với Vũ điều gì đó để không còn bối rối nữa.

Hôm sau, chú Tường lại chia tay mẹ và Phượng rồi đi, lúc ấy vừa có Vũ đến ở cổng. Chú nói gì mà Phượng chỉ nghe tiếng Vũ cười lao xao với ánh mắt đang tìm Phượng. Phượng nghe như một ngày mới có nắng vương nhẹ dịu dàng vào đời...

Vườn chim câu

Điệp dậy rửa mặt. Ngó nhà vắng hoe, biết bố mẹ đã ra chợ bán hàng. Điệp thấy lạnh khi đứng ở ban công gác nhìn ra bầu trời mờ xám, ẩm hơi nước của một cơn mưa nhỏ lúc gần sáng. Bất chợt có một đàn chim câu bay vụt lên xao động làm nàng phải để ý. Đàn chim lượn một vòng trên những mái nhà rồi sà xuống khu vườn của ngôi nhà bên kia đường, đối diện với nhà Điệp. Ngôi nhà này mới đổi chủ cách nay vài tuần. Trước đây nó hoàn toàn im ắng sau lớp tường rào và còn được che chắn bởi những tấm tôn xám xịt. Bây giờ có chủ mới, ngôi nhà ấy nom thoáng đãng hơn ra dưới bóng cây của khu vườn đã được dỡ đi lớp hàng rào tôn.

Điệp không để ý lắm, nhưng biết bên ấy chỉ có ba người: hai vợ chồng già và một thanh niên còn trẻ. Người thanh niên như bị tật vì nàng thấy dáng anh ta đi hơi khập khiễng. Mấy hôm đầu mới dọn nhà, từ ban công nhìn xuống, Điệp thấy họ lúi húi suốt ngày ngoài vườn để dọn dẹp, làm quang những bụi cây rậm. Cả căn nhà cũng được quét vôi mới nom sáng hơn. Rồi một hôm Điệp thấy có những cánh chim bồ câu chao lượn trên nóc nhà của họ. Đây là một hình ảnh đẹp, ít thấy ở những khu phố chật hẹp trong thành phố.

Mấy hôm sau đi học về đến gần nhà, Điệp thấy đằng trước có chiếc xích lô chở người thanh niên dừng lại trước cổng. Bất ngờ, đầu chiếc xích lô hơi cúi xuống khiến anh ta mất thăng bằng, chới vói té xuống đường làm văng theo một chồng sách báo tung tóe trên đất. Cái ngã đau khiến người thanh niên gặp khó khăn khi gượng đứng dậy bởi một chân bị vướng víu. Điệp vội dựng xe chạy đến phụ với người xích lô đang đỡ người thanh niên đứng dậy để nhặt lại những cuốn sách rơi trên đường.

Khi chiếc xích lô đi rồi, Điệp hỏi:

- Anh còn đau không?

Người thanh niên cười nhắc nhó:

- Cám ơn... cô. Không sao đâu!

Điệp ngó anh ta một lượt từ đầu xuống... chân. Chợt lúng túng thấy mình còn ôm chồng sách báo.

- Anh không có gì đựng sách à?

Người thanh niên lại cười. Nụ cười bây giờ đã hết nhắc nhó vì đau:

- Để tôi cột lại cầm cũng được!

Nhưng Điệp đã không để anh ta làm mà tự tay mình làm xong rồi mới đưa trả lại. Người thanh niên rút từ chồng sách ra hai cuốn tạp chí mới đưa cho nàng:

- Điệp hãy đọc tuyển tập thơ văn này để yêu mãi thời áo trắng của mình.

Điệp thấy bâng khuâng vì cử chỉ hồn nhiên của anh ta lúc “tĩnh bơ” gọi tên mình. Đến cái tên trường trên ngực áo lúc này cũng như nổi lên to tướng, chẳng thể thoát khỏi mắt anh ta.

Rồi họ cũng chia tay, sau khi người thanh niên hẹn Điệp một dịp qua nhà chơi. Anh ta bảo Điệp trước khi quay vào cổng: “Dù gì chúng mình cũng là hàng xóm...”. Lúc này Điệp mới thấy sờ dĩ anh ta đi lại chậm vì một bên chân trái là chân giả.

Hai cuốn báo mượn hôm trước đã trở thành cái có chính đáng cho Điệp “đánh bạo” sang chơi nhà người thanh niên vào một sáng chủ nhật sau đó. Lúc ấy đàn bồ câu đang ẩn ở sân, thấy người vội đập cánh bay ào lên khiến người thanh niên trong nhà bước ra. Thấy Điệp, anh ta reo lên:

- Điệp vào chơi!

Điệp theo anh ta vào nhà, chợt thấy đây y như là một phòng vẽ vì có nhiều tranh treo trên tường. La liệt dưới đất là những hộp sơn màu, một số đang được pha trộn.

- Anh vẽ? - Điệp hỏi.

- Học thì đúng hơn. Tôi đang làm quen với sơn dầu.

Rồi vừa đặt ly nước về phía Điệp anh ta vừa bảo:

- “Quên” tự giới thiệu với Điệp, tôi là Mạc.

Điệp cười:

- Làm như... khai lý lịch.

Mạc hóm hỉnh:

- Tôi đã “hết thời” được đeo bảng tên trước ngực áo.

- Như thế khỏi sợ bị đọc trộm!

Mạc không ngờ bị “trả đũa” một câu đúng quá đâm ra cũng... đỏ mặt. Nhưng Mạc đâu có chịu “thua” dễ dàng:

- Dầu sao hôm ấy, sau cái té, Điệp cũng khiến tôi cảm thấy mau hết đau.

Mạc nhìn xuống chân trái của mình, vẫn giọng đùa:

- Cái chân này đã làm tôi vất vả nhiều vì nó là đồ... giả!

Điệp không khỏi bật cười, hỏi đoán chừng:

- Lúc trước anh là bộ đội?

Mạc gật đầu:

- Tôi bị trái mìn cóc “lấy đứt” bàn chân ở một làng Campuchia, sát biên giới Tây Ninh. Hôm ấy cũng là ngày đơn vị đang chuẩn bị về nước vì đã có lệnh rút quân. Xui thật! Bạn bè nó bảo tôi không gặp may vào phút chót.

Không muốn để Mạc khơi lại nỗi buồn, Điệp đi lại góc phòng xem tranh, nơi có treo khoảng chục bức sơn dầu vẽ những cảnh rất đời thường: Một người phu xích lô. Một người sửa xe đạp. Một em bé bán hàng rong. Bức khác là một tà áo trắng đơn sơ bay trong gió chiều. Nhưng tất cả đều được thể hiện bằng những mảng màu tối, lạnh, khiến người xem có cảm giác buồn day dứt. Duy bức tranh vẽ dở dang là được phác họa bằng một nét tươi sáng, bao trùm nhất là màu xanh của cây lá làm rực rỡ hình ảnh một thiếu nữ tha thướt trên đồi với vài cánh chim xa xôi. Điệp dừng lại trước bức tranh dở dang trên giá vẽ và hỏi Mạc:

- Anh học vẽ lâu chưa?

Mạc đến đứng bên cạnh Điệp:

- Lúc còn học sinh, tôi chỉ biết vẽ chân dung, cũng là họa lại thôi. Sau ngày nằm viện, buồn quá, tôi lấy màu nước vẽ đủ thứ để giải trí với bạn bè. Một hôm, có một ông họa sĩ đi theo phái đoàn vào thăm bệnh viện thấy tôi đang vẽ, ông ta đứng lại xem, khuyến khích tôi vẽ và sau đó tiếp tục hướng dẫn tôi đi sâu vào hội họa. Hiện giờ, hàng tuần, tôi vẫn đến xưởng vẽ của ông để học vẽ sơn dầu.

Chỉ vào bức tranh đang vẽ dở dang, Mạc kể tiếp:

- Bức này tôi đã phác họa lần đầu lúc đi chơi Đà Lạt dạo mùa hè, nhưng rồi không thể nào kết thúc được vì cứ bị những màu sắc ảm đạm ám ảnh. Tôi chỉ vẽ tiếp lại được bức tranh này với màu sắc tươi hơn sau khi đã dọn nhà đến đây.

- Vậy sao?

Điệp thích thú với câu chuyện hội họa của Mạc và biết ngoài vẽ, Mạc còn đi học ở Tổng hợp. Buổi gặp đầu tiên ấy đã đưa họ đến với một tình bạn thân thiết.

Một ngày cuối năm, bạn bè Điệp trong lớp đã bắt đầu trao tặng nhau những tấm thiệp với những lời cầu chúc tốt đẹp vào năm mới, có đứa còn kèm cả lời hẹn về một cuộc vui chơi ồn ào ở đâu đó trong đêm cuối năm. Bọn con Phương và thằng Định cũng đã bảo với Điệp là sẽ tổ chức một đêm dạ vũ do Định tổ chức. Điệp chưa bao giờ để chúng xem mình là đứa lạc hậu giữa những người tham dự đều lạ lẫm hoắc, nhưng lại cảm thấy rất “gần” nhau trong các vũ điệu lả lướt của nhạc Valse, Rumba, Tango...

Đêm cuối năm và chương trình dạ vũ sẽ là rất tuyệt vời một cách khác, nếu như trước ngày lễ chỉ một hôm, Điệp không nhận được lời ngỏ ý của Mạc muốn nàng cùng đi dự lễ đêm cuối năm ở một nhà nguyện nhỏ, sau đó về nhà dự tiệc với vài người bạn thân để cùng đón giây phút giao mùa của một ngày đầu năm mới. Điệp đã thật sự thấy tâm hồn rung động khi nhận lời Mạc, và nỗi rung động ấy càng trở nên xao xuyến hơn khi nàng đứng với Mạc dưới tháp chuông ngôi nhà nguyện nhỏ, có giăng mắc nhiều bóng đèn màu nhấp nháy như sao trong đêm cuối năm.

Điệp nói với Mạc lúc giờ lễ kết thúc:

- Đây là lần đầu tiên em đi dự lễ cuối năm ở một nhà thờ.

Đêm se lạnh và tiếng hát thánh ca nơi nhà nguyện nhỏ quyện vào không gian thêm huyền ảo. Đêm nay đã chẳng còn là của riêng ai. Mọi nỗi vui dường như đang đổ tràn ra khắp nơi, ngoài đường phố.

Khi Mạc và Điệp về đến nhà thì có vài người bạn nữa cũng vừa đến. Hai trong số vài người ấy là một cặp tình nhân. Họ dọn bàn ra sân và ở lại ăn tiệc đêm với nhau chừng nửa giờ rồi chia tay. Còn lại Điệp và Mạc. Đêm thật yên. Văng vẳng trong không gian có tiếng nhạc tuyệt vời của

bài Happy New Year bất hủ. Điệp có cảm giác như đang trôi bồng bênh nếu không có tiếng Mạc bên cạnh:

- Điệp! Anh vừa vẽ xong bức tranh bỏ dở dang từ mấy tháng nay. Anh sẽ dành tặng em.

- Sao lại em? - Điệp xúc động hỏi lại.

- Vì Điệp mới giúp anh tìm lại được cảm hứng để hoàn tất bức tranh ấy sau một lần vẽ hỏng.

Chợt lúc ấy có tiếng xe dừng lại ngoài đường rồi tiếng còi tin tin ngay trước cổng nhà Điệp. Mạc nhìn ra hỏi:

- Hình như có người gọi em?

Điệp gật đầu:

- Chắc con Phương lại đến rủ em đi khiêu vũ. Kệ nó.

- Em nên ra bảo họ là không đi.

Nghe Mạc, Điệp đi ra một lúc rồi trở vào. Tiếng xe của Phương cũng trôi đi thật xa.

Điệp đứng lại bên Mạc:

- Phương từ chỗ khiêu vũ về tìm em đi chơi tiếp. Tụi nó đâu ngờ em vắng mặt.

Điệp muốn lặng người đi trong ánh mắt dịu dàng của Mạc đang nhìn mình.

Đêm đã sâu và bồng bồng gió lay động trong khu vườn. Điệp nghe có tiếng gù gù và tiếng đập cánh của những con chim bồ câu chợt thức giấc ở một góc sân vườn nhà Mạc...

Khi biết thương mùa lá

Có lạ lắm không những hạt nước mắt khóc cho ngày sinh nhật? Tôi đã tự hỏi như thế trong buổi chiều khi đi chọn màu áo với Quyên. Những hạt nước mắt như muốn soi mói tâm hồn tôi, chẳng khác gì tấm gương nhỏ trong ví tay mà một ngày nào đó tôi đã biết sử dụng như một kỷ niệm của riêng mình. Quyên nghiêng người nhìn tôi: “Trông Hà hôm nay lạ quá, người lớn ghê đi!”. A, nhỏ dám khen ta lớn. Tiếng cười Quyên vỡ ra, giòn tan như những giọt nắng long lanh

trải dài trên vuông cỏ mượt mà. Một buổi chiều cho ngày sinh nhật. Ý nghĩ ấy đã sửa soạn cho tôi khoảng thời gian để mơ mộng. Có xôn xao lắm không về những lời khen, những ánh mắt trông theo của đám bạn trai anh Huy vào buổi sáng. Thật ra, tôi cũng thấy mình hơi ngượng trong lúc anh Huy không ngớt oang oang: “Người ta có chủ đâu vào đây cả rồi, đừng khen nàng nữa mà thừa”. Gớm, lâu lâu mới nghe anh Huy nói một câu nghe được. Tôi cười thầm và như nghe được những bước chân của mình giẫm trên xác lá của đoạn đường vừa mới đi qua. Tôi vẫn là tôi, là nhỏ Hà với những mơ ước vừa chao mình trên con đường quen thuộc hàng ngày dẫn đến trường, bạn bè và những thương yêu dịu ngọt.

Đám con trai kéo nhau ra khỏi nhà, đem theo những ồn ào và trả lại sự yên tĩnh cho buổi sáng còn sót lại một màu nắng rực rỡ ngoài sân. Tiếng anh Huy:

- Nhỏ ơi, sinh nhật có gì cho ta ăn mừng không?

Tôi cười nhỏ và lặng nhìn ra con đường ngoài kia mang một màu xanh trong tầm mắt. Tôi bắt gặp mình với nỗi buồn xôn xao, xa lạ. Vừa thôi chứ Hà! - Tôi nhủ thầm như thế, và biết rằng mình đang mơ mộng. Một ngày, tôi nhớ, khi ngã đầu trên vai Nghiễm, anh đã bảo: “Cánh cửa sổ nhà Hà trông quyến rũ quá. Mỗi tối anh sẽ đứng ngoài này đến khuya để được nhìn Hà ngồi học bài”. Tôi siết mạnh tay Nghiễm: “Đừng, anh không muốn cho em được yên ổn sống ở đây sao, vì lúc đó anh có biết người ta sẽ nhìn mình như thế nào không?”. Nghiễm nghiêng người sang tôi một chút. Và tôi cũng chẳng giấu anh ý nghĩ nhiều lúc những mơ mộng, những nỗi buồn đã đến với tôi khi bất chợt, tôi nhìn ra mà không thấy anh ở một chỗ đứng nào đó quen thuộc.

Hôm trước, tôi đã nhận được thư của Nghiễm từ phố biển gửi về. Tôi hình dung ra anh và như nghe được từng lớp sóng biển vỗ lên bờ cát trắng xóa, menh mông. Có một nỗi buồn như chia ra cho chúng tôi trên những trang giấy màu xanh đã nhòa vì nước mắt. Bất chợt tôi nhìn ra phía xa, một chỗ nào cho anh với nỗi đợi chờ. Và tôi, được kéo dài giây phút đó thành những niềm hạnh phúc nhỏ nhoi, ngọt lịm.

Rồi tôi bỗng thấy mình chơi vơi, hụt hẫng. Không biết rồi mẹ tôi sẽ nghĩ gì, lo lắng hay an tâm khi thấy rằng chúng tôi đã chia sẻ với nhau nhiều. Có những buổi tối chụm đầu bên nhau với biết bao điều mơ ước. Thật ra, tôi làm sao có thể hiểu hết được có những khoảng trống theo năm tháng đã là nỗi đợi chờ, mà đôi khi là những lo ngại. Một lần, trong lúc vui chuyện với mẹ, tôi đã nói đùa: “Không biết rồi khi con theo chồng mẹ có buồn không nhỉ?”. Liền khi ấy, tôi đã phải nghiêng người để tránh cái kí đầu của mẹ: “Cô này bộ muốn lấy chồng rồi đây!”. Tôi áp mặt vào lòng tay, gục xuống trên vai mẹ. Tiếng nói tôi nhỏ đi vì ghen: “Thôi, con ở nhà với mẹ nha!”. Như thế, rồi hai mẹ con nhìn nhau thật lâu. Tôi hiểu những ánh mắt của mẹ đã thao thức và nhọc nhằn trải dài theo năm tháng tuổi đời tôi. Tự nhiên tôi muốn khóc khi nghĩ đến điều ấy, khiến có lần Nghiễm áp hai bàn tay lên má tôi lạnh ngắt, giọng bối rối: “Thôi nha nhỏ, đừng khóc làm anh sợ”. Tôi cắn môi làm mặt giận: “Nước mắt em rồi cũng không sẵn đâu anh”. Nghiễm lại nói:

- Anh biết, tình yêu sẽ làm cho Hà buồn.

- Sao anh?

- Tự nhiên anh cảm thấy như vậy.

Tôi siết nhẹ tay Nghiễm im lặng. Tôi cảm nhận điều này và hiểu là rồi chúng tôi sẽ còn phải

đương đầu với những khó khăn quanh đời sống thực. Nghiễm chỉ vừa ra trường mới đây thôi, nghĩa là cũng chỉ đang dò dẫm đặt một bước chân mình chạm vào đời sống thật, đầy hư ảo. Nghiễm cho tôi biết sẽ chọn một công việc dù có phải đi xa thành phố này một thời gian. Tiếng Nghiễm chùng xuống:

- Anh đi, Hà buồn không?

Tôi chưa từng chuẩn bị cho mình câu trả lời gãy gọn, dù biết rồi Nghiễm sẽ đi. Điều tôi nghĩ đến là một nơi mà anh đã chọn để đi bước khởi đầu, cũng là điều mà từ trước đến nay chúng tôi hầu như muốn lãng quên, để được sống trọn vẹn trong tình yêu với những mơ ước bình thường, đầy thơ mộng.

Vậy mà rồi người tôi cũng như chao đi với nỗi buồn ấy trong một chiều Nghiễm cho tôi biết quyết định của anh. Tôi hình dung, mừng tượng ra một thành phố biển xa xôi với những bãi cát trắng xóa chạy dài, chập chùng buồn mà đôi lần trong những kỳ nghỉ hè, tôi đã đến. Và tôi có cảm giác những ngọn sóng bạc đầu của nơi này đang làm cho những bước chân tôi phải liêu xiêu, chao đảo. Thời gian sau đó với tôi là những nỗi buồn choáng ngợp trên con đường quen thuộc mỗi sáng đến giảng đường. Bạn bè nhìn tôi là lạ: “Nhỏ dạo này tương tư ai vậy?”. Ánh mắt lơ ngơ của bọn chúng khiến tôi mệt mỏi, muốn ngắt đi với những ồn ào nhưng hờ hững chung quanh. Tôi nghĩ có rất ít người hiểu được mình.

Có những buổi sáng giam mình trong thư viện, sách vở và chữ nghĩa đều như muốn bỏ xa tôi ngoài cõi mộng. Tôi ngồi hàng giờ để nỗi nhớ đem mình đi xa trên cùng khắp những kỷ niệm. Một thoáng mây bay vương trong tầm mắt làm tôi buồn. Một cánh lá chao nghiêng trước mắt làm tôi buồn. Chẳng biết tôi có mơ mộng lắm không khi những ngày đầu mới quen, Nghiễm đã bảo tôi lãng mạn và rồi yêu nhau vào một mùa hè năm nào trong đời. Tâm hồn chúng tôi đã chao đi cùng một lúc, để những bước chân tôi chợt cuống quýt qua bao mùa yêu anh.

Tôi nghe có tiếng anh Huy gọi: “Nhỏ ơi, có thư nha”. Tôi gật đầu cười nhỏ: “Thương anh Huy ghê nơi!” - “Thôi đi cô, cho tôi được yên ổn”. Tôi nghiêng người vừa vặn tránh cái gáy sách của anh: “Có cô nào vừa gọi cho anh đó” - Tôi đùa và tưởng được anh vỗ vập, hóa ra lại chỉ nhận được của anh cái nheo mắt với nụ cười không mấy vui: “Đừng gạt anh mi nữa Hà, trái tim ta đang thời gian nghỉ ngơi mà!” - “Thế không còn những buổi sáng dạo ai đó sao, anh Huy?”. Tôi hỏi anh rồi liền tưởng đến chiếc điện thoại xinh xinh mà mỗi lần chúng tôi chuyện trò với nhau vào những giờ giấc khác thường. Không biết đã có bao lần tôi lạng người với những cảm giác hạnh phúc trong tiếng nói mặc dù chẳng thấy mặt nhau.

Đã gần hết một buổi sáng. Tôi trở ra bưu điện khi ở đây đã vắng để tìm gặp người phát thư già quen thuộc. Ông gọi tôi:

- Cô Hà, hôm nay có điện tín.

Tôi cười vui, nhìn những bó thư đang được sắp xếp chờ chuyển đi trông như những niềm hạnh phúc nhỏ.

- Có thư cháu nữa không, bác Năm?

- Chắc không, cô mới nhận rồi mà.

Rồi ông đưa tôi tấm điện tín màu xanh Nghiễm gửi. Anh vẫn thường đem đến cho tôi những nỗi bất ngờ nho nhỏ làm tôi cảm động. Tôi đọc dòng chữ nhỏ: *"Chúc Hà một ngày sinh nhật dễ thương"* và áp lên ngực. Nghiễm ạ, anh làm em muốn khóc. Tôi tưởng tượng Nghiễm đang đứng ve vuốt những sợi tóc rối ngang vai mình. Hạnh phúc của chúng mình nhỏ nhoi quá phải không Nghiễm. Chẳng biết anh có những xôn xao giống tôi, nếu anh biết giờ này tôi đang thả trí nhớ về một nơi có anh để thấy mình vẫn như cuống quýt trước mỗi niềm vui nho nhỏ anh đem đến. Tôi gọi đấy là kỷ niệm của tình yêu.

Một buổi chiều cho ngày sinh nhật. Tôi đã tự nhủ như thế và sửa soạn trước khi Quyên đến đón tôi. Chiều xuống thấp sau cơn mưa. Những đám mây kéo về ngang qua thành phố che lấp những vạt nắng mỏng manh buồn. Thành phố mùa mưa, ngại ngừng cả những bước chân dù là một đoạn đường ngắn. Quyên nói với tôi như có pha lẫn một chút gì ngậm ngùi trong đó. Ừ, thì ta cũng chỉ thích được ngồi cửa sổ nhìn mưa rơi thôi nhỏ ạ. Hai đứa nhìn nhau cười. Và trong cơn mưa nhỏ của buổi chiều trong thành phố, tôi đã lựa chọn cho mình một màu áo theo ý thích của Nghiễm. Không biết Nghiễm sẽ nghĩ gì khi đọc được ý nghĩ này của tôi.

- Quyên về, chúc nhỏ một đêm sinh nhật ngủ giấc mơ đẹp nghe.

Tiếng cười Quyên vỡ ra sau câu nói kèm cái vuốt tay lên má tôi lạnh ngắt. Tôi bảo:

- Về một mình không sợ... ma sao Quyên?

Quyên lắc đầu:

- Ta không quen đón đưa đâu nhỏ.

- Thế còn người nào vẫn giành sẵn chỗ cho Quyên mỗi sáng?

Quyên nói tỉnh:

- Chưa có gì đâu nhỏ. Tâm hồn ta còn nhẹ nhàng và yên ổn lắm..

Trước khi quay đi Quyên còn bảo tôi: "Thôi vào đi, ta về". Tôi nhìn Quyên khuất dần sau đám lá ngoài cổng. Đêm vào khuya mang theo chút hơi lạnh, ánh đèn soi qua đám lá long lanh nước trông như những hạt thủy tinh vỡ. Một ngày đã khép lại trong nỗi buồn của ngày sinh nhật vì thiếu Nghiễm. Tôi tự an ủi mình khi nghĩ đến từng nụ cười, từng ánh mắt của đám bạn bè thân thiết còn vương lại sau những ngọn nến sinh nhật vừa được thổi tắt. Nỗi buồn và hạnh phúc đều có chút gì như sương khói làm cay mắt. Cái tĩnh lặng của đêm khiến tôi bồi hồi như cảm nhận được những bước chân rộn ràng của mình đang giẫm trên xác lá của đoạn đường vừa mới đi qua...

Chút tình điệu vợ

- Này, cô bé.

- ...

- Ê, có con sâu...

Tôi chỉ tay vào cổ áo cô bé. Theo phản xạ, cô bé giật mình đứng bật dậy khỏi gốc thông, tay cầm khăn choàng phẩy lia lia quanh cổ. Trông cô bé thật tội nghiệp. Tôi cười cười:

- Đùa tí thôi, không có gì đâu cô bé.

- Làm người ta hết hồn.

- “Người ta” hết chứ... “đây” đâu có hết?

- Xí, ai quen mà làm bộ!

- Tôi có nhận quen cô bé hồi nào đâu?

- Sao phá người ta làm chi?

- Tại thấy “người ta” ngồi một mình buồn quá, chọc cho vui.

- Bộ hết chuyện rồi hả?

- Không, còn nhiều. À, mà cô bé lên đây chi sớm vậy?

- Đi đâu, ông thắc mắc làm gì vậy?

Tôi châm một điếu thuốc. Nhìn băng quơ xuống phía chân dốc, tôi đùa:

- Tưởng “người ta” có hẹn rồi bị cho leo cây. Chắc sắp khóc vì ngồi đợi?

- Chỉ nói ầu!

Qua làn khói thuốc, tôi thấy cô bé thẹn đỏ hồng đôi má. Như hiểu được cái nhìn đăm đũa của tôi, cô bé chợt quay đi và môi cắn những cụm tóc lòa xòa trước mặt.

Như thường lệ, buổi sáng, sau khi ở nhà thờ ra về, tôi thường đi dạo loanh quanh trên đồi. Sáng nay trời lạnh hơn vì hình như có mưa nhỏ trong đêm. Rất tĩnh cờ, hình ảnh người con gái lẫn trong sương mù đã chợt khuấy động ý nghĩ xôn xao đầu ngày. Tôi lững thững bước lên con dốc cao, đi về phía có vạt áo dài lụa trắng phất phới bay. Người con gái dường như không biết có tôi đang theo sau nàng. Hết con dốc, khu đồi thông hiện ra những bãi cỏ non chạy dài nên thơ như còn ngái ngủ sau một đêm yên tĩnh. Người con gái trong đồng phục trắng tha thướt trên đồi là một hình ảnh tuyệt vời cao đẹp. Nàng bước đi, mờ mờ trong màn sương khói. Tôi nghĩ nàng hồn nhiên lắm, vừa đi vừa nhảy những bước ngắn trên đám cỏ non xanh còn mướt sương mai.

Một lúc sau, dường như đã mệt, người con gái ngồi xuống phiến đá cạnh một gốc thông. Gió lồng lộng làm bay dạt mái tóc và chiếc khăn choàng màu nho chín khoác trên cổ nàng. Nàng vẫn không thấy tôi. Tôi đi những bước nhẹ đến phía sau lưng nàng. Và, câu chuyện đã được bắt đầu như thế.

- Này, cô bé!

- Gì ông?

- Hình như cô bé mới ở xa đến thì phải?

- Sao ông biết?

- Đoán vậy, vì tôi chưa gặp cô bé lần nào cả.

- Tài nhỉ?

- Có gì đâu, thị trấn này nhỏ quá mà, đi một vòng là biết hết mặt mọi người.

- Biết người ta lạ, sao lúc nãy ông làm em sợ vậy?

- Tại cô bé kỹ quá, hỏi chẳng thềm trả lời.

- Ai quen mà biết.

- Vậy bây giờ quen chưa?

- Hơi hơi...

- Hơi hơi thôi à? Thế bao giờ mới... nhiều nhiều?

- Ông hỏi gì kỳ vậy?

Tôi bật cười:

- Thế “người ta” đã đến đây lần nào chưa?

Cô bé thật thà:

- Chưa, mới lần đầu.

- Cô bé thấy vùng này đẹp lắm không?

- Đẹp, nhưng buồn quá ông ạ!

- Cô bé cũng biết buồn kia à? - Tôi hỏi đùa.

Cô bé nhìn tôi:

- Bộ chỉ mình ông biết buồn thôi sao?

- Không phải thế, nhưng cô bé còn nhỏ thì không nên buồn, xấu lắm.

- Sao ông biết người ta còn nhỏ?

- Vì cô bé chưa thể làm người lớn được.

- Bộ cứ phải làm người lớn mới hết không còn nhỏ sao ông?

- Cô bé có biết như thế thì buồn lắm không?

Cô bé nhìn tôi cười cười không nói. Câu chuyện bây giờ có lẽ đã làm cô bé được tự nhiên và tôi cũng thích thú hơn. Sương dần tan trên những ngọn cây. Nhưng từ những ngọn đồi và thung lũng bên cạnh, ở đây tôi vẫn còn trông thấy những đám sương mỏng. Tôi nhìn xuống ngôi nhà thờ phía dưới chân dốc, ngôi nhà thờ nhỏ và ngọn tháp cao vượt hẳn lên như một sự huyền nhiệm và bao dung. Đã từ lâu, những nỗi buồn phiền và ám ảnh về cuộc sống có lẽ đã giúp tôi trở về gần gũi với ngôi thánh đường như một niềm cứu rỗi. Thật sự, đến bây giờ thì tôi vẫn

chưa hiểu tại sao tôi đã có những ý nghĩ như thế. Nhưng rất tự nhiên, tôi đã thấy mình được an ủi giữa những cảnh đời chìm khuất trong nỗi sầu mệnh mông.

Trời quang đãng dần. Phía ngôi trường con gái và khu nội trú đã có những đám nữ sinh đứng đầy trước cổng trường. Và hôm nay, tôi bỗng thấy mình có được một niềm vui mới, thật lạ giữa những hàng thông reo buồn bã và khói trời mù sương. Tôi châm thuốc hút. Người con gái vẫn ngồi đó nhìn tôi trong ánh mắt ngỡ ngàng. Nàng bảo:

- Ông vừa ở nhà thờ ra? Em thấy ông là người sáng nào cũng ra về muộn nhất sau mọi người.

- Ồ, sao cô bé biết rõ vậy?

Cô bé nhìn tôi mỉm cười nói tiếp:

- Ông chơi đàn hay lắm.

Tôi hơi ngạc nhiên:

- Ai nói mà cô bé biết?

- Soeur Thérèse cho em biết như vậy.

Tôi cười vui:

- Ồ, thì ra cô bé có quen với soeur Thérèse.

- Lạ lắm hả ông?

- Không đâu cô bé. Nhưng cô bé cũng biết tôi nhiều rồi đấy nhé.

Cô bé chột làm nghiêm:

- Ông đừng gọi em là cô bé nữa.

Tôi vẫn giọng đùa:

- Thế cô bé không muốn mình còn nhỏ nữa hả?

- Không phải, nhưng người ta cũng có tên chứ bộ.

- Như thế thì cô bé cũng đừng gọi tôi là ông nữa, nghe già lắm.

- Sao ông?

Tôi hơi ngập ngừng:

- Cô bé cứ gọi tôi là “anh” chẳng hạn.

- Ừ [5] chết!

Nàng cười bối rối. Và tôi lại tò mò:

- Bộ cô bé không có anh hả?

- Không! - Nàng lắc đầu.

Tôi khua tay:

- Vậy cũng được, không sao. Nhưng cô bé đừng bắt tôi gọi khác nữa nghe, tôi quen rồi.

Cô bé tròn mắt nhìn tôi, thật đẹp. Chúng tôi cùng đứng dậy và đi dọc theo những hàng thông chạy dài trên đồi. Mọi sáng, giờ này đã có những tia nắng. Nhưng hôm nay, mặt trời như trốn mất. Sương mỏng còn quấn quýt trên những ngọn thông và bao phủ cả một vùng đồi xanh mướt. Tôi nói với cô bé chắc hôm nay có thể không có nắng. Cô bé nhìn tôi cười nói:

- Như thế thì buồn lắm, nằm trong nhà suốt ngày nhìn ra bầu trời không có lấy một tia nắng, mà chỉ có những hạt mưa lâm râm từ sáng đến tối thì chịu sao được?

- Rồi cũng quen cả cô bé ạ!

Cô bé lại nhìn tôi cười (mà cô bé hay cười thật), nụ cười mà có lẽ chưa bao giờ tôi được đón nhận nơi một người con gái phúc hậu và tuyệt vời, như cô bé bây giờ. Tôi châm một điếu thuốc mới. Mùi diêm và khói thuốc bay phảng phất có lẽ làm cô bé cảm thấy khó chịu:

- Từ sáng đến giờ em thấy ông hút thuốc hơi nhiều đấy. Ông không nghe nói hút thuốc lá có hại cho sức khỏe sao?

Nghe cô bé nói vậy, tôi chợt lúng túng. Ném mẩu thuốc đi xa, tôi cười chống chế:

- Tại ở nơi này lạnh và buồn nên tôi mới đâm ra quen thói hút thuốc. Có lúc tôi đã muốn bỏ rồi mà chưa được.

Lời nhắc nhở của cô bé làm tôi nhớ lại thời còn là sinh viên, nhiều bạn bè đã chê tôi là một thằng trẻ con vì chưa biết cầm điếu thuốc. Bây giờ nghĩ lại tôi mới thấy ngậm ngùi vì biết mình đã đánh mất một thời con trẻ vụng dại.

Gió thổi mạnh, luồn trên rừng thông tạo thành những âm thanh vi vu cuốn hút trên cao. Bên cạnh tôi, vạt áo dài lụa trắng của cô bé lộng gió bay phất phới. Kéo gọn lại hai bầu áo lạnh, cô bé chậm rãi nói với tôi:

- Tuần sau, ở đây có buổi trình diễn thánh ca hả ông?

- Vâng, ở đây, hằng năm các nữ tu và bên khu nội trú thường tổ chức trình diễn thánh ca như vậy. Cũng lớn lắm cô bé ạ.

- Hình như ông là người chơi dương cầm cho ca đoàn?

- Cô bé hay vậy.

- Em nghe soeur Thérèse nói vậy thôi. Mà sáng nào cũng thấy ông đệm dương cầm trong thánh lễ, em thích nghe ông đàn lắm.

- Thiệt không cô bé?

- Thiệt chứ ông.

- Vậy chiều nay cô bé theo soeur Thérèse lên gác đàn tôi sẽ đàn cho cô bé nghe, được không?

Cô bé gật đầu đồng ý:

- Vâng, chiều nay nhé!

- Bây giờ cô bé về hả?

- Vâng, em về, không soeur Thérèse lại mong.

Cô bé chào tôi rồi đi ngược lại đoạn đường đã đi để trở xuống con dốc. Tôi theo cô bé thêm một đoạn.

Màn sương đã loãng nhưng vẫn chưa tan biến hẳn. Mặt trời như còn muốn ngủ yên trên cao sau những đám mây mờ. Cô bé nhìn trời hiu quạnh:

- Hôm nay, chắc không có nắng rồi ông ạ.
- Chưa biết chừng đâu. Có khi mưa râm ran suốt cả ngày không dứt, buồn lắm.
- Thôi, em về nghe ông.
- Ừ, cô bé về nhé!

Tôi đứng lại nhìn theo bóng cô bé khuất dần dưới dốc, chỉ còn lại hai vạt áo dài phất phới bay trong gió. Tôi xúc động với hình ảnh của cô bé. Người con gái trong đồng phục trắng điểm ảo trong sương mù trên đồi thông thơ mộng. Tôi liên tưởng đến một người con gái hay quỳ dưới chân tượng Đức Mẹ Maria vào những buổi chiều mà tôi đã gặp mấy hôm nay sau giờ kinh nguyện ban chiều trong ngôi nhà thờ nhỏ dưới kia. Đó hẳn không ai khác hơn là cô bé. Tôi nghe như có được một niềm vui nhỏ chợt đến. Khi đi qua ngôi nhà thờ với ngọn tháp cao, tôi dừng lại một lát. Tôi nghĩ đến cô bé và buổi trình diễn thánh ca sắp đến. Tôi thấy mình xôn xao và náo nức một cách lạ lùng, thật tự nhiên và rung động.

Sáng nay, cũng như mọi ngày, tôi vẫn một mình đứng hút thuốc dưới tháp chuông nhà thờ, buồn buồn và nhìn lên đồi thông trước mặt. Qua làn sương mù, những hàng thông khuất chìm phía xa, nom lặng lẽ trầm mặc. Bên kia ngôi trường con gái, vài nhóm nữ sinh quàng áo mưa đi dưới làn mưa thưa bay bay ngoài trời, thơ mộng biết chừng nào. Tôi lại chợt nghĩ giờ này, chắc An cũng đã an tâm trong một ngôi trường cổ kính nào đó, bình yên hưởng tâm hồn về với những tình yêu cao cả, bao dung và thánh thiện. Tôi nghĩ đó là hạnh phúc của chính nàng. Phải, đó là điều sau cùng mà tôi kịp nhận ra được sau những ngày gặp và xa An. Nhưng tôi không dấu được lòng mình với một nỗi niềm, mà có lẽ, bây giờ tôi mới biết mình đã bước những bước quá xa trong khu vườn mật ngọt của tình yêu người.

Tôi nhớ lại buổi sáng gặp An lần cuối, cách đây mấy hôm. Cô bé vẫn hồn nhiên và dễ thương biết bao, như ngày gặp trên đồi thông hôm nào. Vẫn thói quen, tôi gọi: “Cô bé! Cô bé!”. Nàng nhìn tôi cười nhỏ:

- Ông đừng gọi An là cô bé nữa.
- Tên gì nghe... cục lốc. Cô bé hay hơn nhiều.
- Thế ông muốn An mãi mãi là cô bé hả?
- Không phải, đã bảo tôi quen rồi. Vả lại, gọi như vậy dễ thương hơn chứ.
- Ông vừa nói tên An nghe cục lốc là thế nào hả ông?
- Đùa vậy thôi, tên nào chả là tên. À, mà cô bé ở nhà thờ ra đấy hả?

- Vàng, và An vẫn còn thích nghe ông đàn vào những buổi thánh lễ ban sáng này lắm. Ông đàn hay ghê vậy đó.

- Cô bé khen quá, tôi không đàn được nữa đâu.

- Sao vậy ông?

- Vì mai mốt không còn cô bé ở đây nữa, tôi không biết sẽ đàn cho ai nghe cả.

- Đâu phải mình An, còn nhiều người mà ông.

- Nhưng tôi chỉ thích được một mình cô bé nghe thôi.

- Ông nói gì An không hiểu.

Phải, An làm sao hiểu được lòng tôi trong những ý nghĩ mơ hồ đó. Ngày trình diễn thánh ca rồi cũng đã qua đi, chỉ còn lại trong tôi những dư âm đẹp, và kỷ niệm trở thành xa vời. Tiếng hát cô bé thật ngọt ngào, mệnh mông giữa tâm hồn tôi chùng chấp theo từng phím đàn và âm thanh huyền hoặc quần quýt bay cao trong ngày đại hội. Đó là những điều mà bây giờ tôi còn nhớ và nhìn lại như những dấu chân người đã bước đi hụt hẫng trong đời sống bao la, phiền muộn.

Rồi từ sau buổi sáng gặp An lần ấy, tôi trở về và không bao giờ còn được gặp lại nàng sau giờ nguyện. Những buổi sáng thánh lễ tan, tôi vẫn là kẻ ra về muộn màng nhất với nỗi buồn mà một sớm nào đó tôi đã cư mang. Tôi nghe rõ bước chân mình lao xao trên những con đường trải sỏi khô khan trong khuôn viên thánh đường. Từ đấy, tôi đã thấy mình đánh mất niềm mơ ước và mang theo nỗi cô đơn trở về. Soeur Thérèse cho tôi biết An đã trở về tu viện, và còn một năm nữa, nàng sẽ khấn. Tôi nghiệp soeur Thérèse, có lẽ bà đã biết tôi có cảm tình và quý mến An một cách khác thường nên những lần gặp bà sau thánh lễ hoặc kinh chiều, bà đã cố gắng đưa tôi thoát ra khỏi những ý nghĩ tình cảm và hướng tôi về với một ngưỡng cửa tình yêu khác, bao dung thánh thiện dưới mắt nhìn của những người tu hành khả kính. Phải, An ạ, giữa cuộc đời, tôi chỉ là kẻ đi tìm bóng mát cho riêng mình. Bây giờ thì An đã trở về ngôi trường cổ kính, bình yên với những suy niệm trong đời sống bao dung mắt nhìn. Giữa bóng nàng đã có những đường đi êm đềm, trải rộng trong yêu thương nhìn xuống vơi vơi.

Một ngày ở đây vẫn còn nhiều sương mù và hồn tôi luôn được nhắc nhở, bây giờ, ở một nơi nào đó, An đang có những niềm vui và hạnh phúc đem lại cho nhiều người. Đó là điều tôi đã kịp nhận ra trong tình yêu ngời sáng của nàng. Nơi đây tôi sẽ trở về với ngày tháng lặng lẽ, nghe rõ niềm mơ ước của mình đã xôn xao giữa bên đời quần quanh. Ở một nơi nào với tâm hồn bao dung nhìn đời sống thực, chắc hẳn An sẽ buồn vì những bước chân người nghiệt ngã trong dòng đời khuất lấp. Tôi không muốn An phải bước cùng tôi những bước mỗi mòn, bỏ lại đằng sau những ngày tháng hạnh phúc và tình yêu diệu vợi. Như đời tôi, một ngày đã biết ngậm ngùi tiếc nuối khi biết mình lạc lối giữa tình yêu và đánh mất một thời vụng dại trên những lối về mang nhiều nỗi nhớ...

Xót ngọn cỏ may

*Gió đưa mây về, trời mưa, bong bóng vỡ
Chàng đưa tình về xót ngọn cỏ may...
(Nguyễn Tất Nhiên)*

Ngày tôi trở về, Ngân cũng vừa lên đại học. Sau mấy năm xa cách, buổi chiều với chị Giang và anh Quân đứng trên sân thượng nhìn xuống, tôi thấy thành phố hơi lạ nhưng vẫn đẹp như ngày nào. Phía sau nhà có con đường sắt chạy về ga chính, tôi nhớ tiếng còi tàu tu...tu... từ xa vang vọng trong không gian như nỗi u hoài của một chuyến tàu chiều từ ngoại ô về, nghe buồn da diết. Tiếng còi tàu gọi lại trong hồn tôi những dao động nhẹ nhàng một kỷ niệm cùng hai người bạn thân nhảy lên một chuyến tàu để ra khỏi thành phố vào năm tôi hai mươi tuổi.

Đấy là lần đầu tiên tôi được đi chuyến tàu lửa mà cho đến bây giờ vẫn chưa có dịp đi lần thứ hai.

Tôi nói lại điều mình nghĩ với chị Giang. Chị nhìn tôi cười rồi bảo với anh Quân là trông tôi lúc nào cũng là lạ, sống như mơ hồ ở một cõi nào đấy. Tôi không hiểu chị muốn ám chỉ tôi với một điều gì. Có lẽ tôi là người hay sống ôm ấp với nhiều kỷ niệm và tôi thường bị những điều đó ám ảnh đến cuộc sống sau này. Nhưng bây giờ, nhìn lại thành phố, tự nhiên tôi thấy mình như hụt hẫng trước cả những người thân quen. Anh chị Giang bây giờ đã có với nhau những đứa con để tay bế tay bồng, chắc hẳn hai người sẽ chẳng còn có nhiều thì giờ rảnh rỗi để cùng nhau ngồi nhớ lại một thời của mình. Điều này làm tôi nghĩ, thời gian cũng tựa như những làn sóng luôn sôi động từ ngoài khơi vào và cuốn trôi đi những gì thơ mộng của đời sống đã thuộc về quá khứ. Đó là một nỗi buồn khi phải nhớ lại.

Rồi những buổi chiều, khi bóng nắng đã khuất trên những mái nhà san sát. Từ trên sân thượng nhìn xuống thành phố mênh mông bên dưới, tôi có thói quen là thích được ngắm nhìn thành phố từ từ chìm vào hoàng hôn với cảnh sinh hoạt về chiều, lặng đọng ở một góc phố nào đó tôi thấy chung quanh. Đó cũng là lúc tôi nghe tiếng còi tàu hụ từ xa báo hiệu đang lướt về trên con đường sắt phía dưới. Một lần, tôi đã nói cái ý nghĩ buồn bã này với Ngân, khi trông thấy nhiều hành khách như một đoàn lũ hành mệt mỗi ngời thu gọn bên trong một chuyến tàu chiều, chạy về ngang qua.

Tôi hỏi Ngân:

- Mỗi ngày phải nhìn cảnh những chuyến tàu chạy về thành phố như vậy, không biết Ngân có buồn không? Sao tôi thấy buồn quá.

Đôi mắt Ngân tối lại. Nàng nhìn tôi:

- Ngân sợ nhất là phải nghe tiếng còi tàu. Nghe như thúc giục và buồn thế nào ấy.

- Vậy chắc Ngân chưa đi lần nào?
- Vâng, đôi khi được bạn bè rủ đi nhưng Ngân nói không thích.
- Ngân không thích hay sợ buồn?
- Có lẽ Ngân buồn thì đúng hơn anh ạ.
- Vậy hôm nào Ngân thử đi với tôi một lần, nhé?

Ngân nhìn tôi cười. Sau đó tôi kể lại chuyến đi tàu của tôi cùng với hai người bạn. Tôi bảo đó là lần đầu tiên tôi đi tàu lửa vào năm hai mươi tuổi. Ngân có vẻ ngạc nhiên khi nghe tôi kể vậy. Nhưng đây là chuyện thật mà đến bây giờ tôi vẫn không thể nào quên được cảm xúc, khi con tàu rúc lên những hồi còi nghe nào nuốt rồi đem tôi cùng các bạn một lần ra khỏi thành phố. Ngân hỏi:

- Anh có gì buồn khi kể lại?

Tôi nhìn xuống con đường ray chạy dài hun hút, đi xuyên qua những trục lộ chính của thành phố dưới xa:

- Không, Ngân ạ. Nhưng mỗi lần có dịp kể lại, tôi vẫn thấy nhớ đến những kỷ niệm mà ngày đó chúng tôi được sống với nhau vậy thôi.
- Anh là người hạnh phúc vì có bạn bè và kỷ niệm đẹp.

Ngân đã nói với tôi như vậy. Trong một thoáng, hình ảnh cô bé hồn nhiên thuở nào như những kỷ niệm chập chùng lướt về trong tâm trí tôi. Ngân có đôi mắt đẹp nhưng buồn mà ngày xưa tôi vẫn sợ phải nhìn vào, mặc dù lúc đó tôi chưa hề có một ý niệm gì rõ rệt trong tình cảm của mình với cô bạn nhỏ bấy giờ. Sau mấy năm ngược xuôi, bây giờ nhìn lại, thời gian đã cho nàng thêm nhiều nét dễ thương của một người thiếu nữ.

Vào những tối có trăng, tôi thường đến với anh chị Giang và Quân cùng với những hồi tưởng kỷ niệm đã xa khuất. Chúng tôi ngồi uống cà phê với nhau trên sân thượng. Chị Giang bảo từ ngày tôi về mới có những cái vụ “lắm cẩm” này. Tôi chỉ biết cười, nói không ngờ còn có ngày đời mình lại được ngồi bên nhau để nhìn bằng ánh mắt tha thiết như vậy.

Những câu chuyện vá vúi được đắp bồi theo trí nhớ mỗi người đã giúp chúng tôi trở về với quá khứ bằng nhiều nỗi bồi hồi, thao thức. Nhưng dù có được nhớ lại với bao nhiêu xúc động, trong một lúc buồn bã, tôi vẫn có cảm giác rằng thời gian đã đem tôi vào cuộc sống đầy xa vắng của tình thân. Tôi nhớ những đêm trống vắng chỉ có một mình ở một thành phố miền xa, đó là lúc trong tôi cảm thấy cần phải có cái gì ràng buộc giữa một đời sống này với một đời sống khác, để an ủi lẫn nhau. Nhưng đã có biết bao nhiêu mùa trở thành xa lạ. Những bóng

hình qua đi chỉ còn là những nỗi nhớ mơ hồ, không đủ để tạo thành một sự xúc động lớn làm thức tỉnh cơn mơ màng trong giấc chiêm bao của ngày tháng.

Bây giờ, được ngồi lại với một diện tích nhỏ trong trí nhớ mênh mông, cùng khắp. Đêm của trăng và thành phố dưới kia trùng trùng ánh đèn sáng rõ. Chị Giang có lẽ là cái bóng đáng hạnh phúc gần nhất mà tôi nhìn thấy bên cạnh anh Quân. Chị bảo, đôi khi những bốn phận và trách nhiệm đã cho người ta niềm hạnh phúc dễ bắt gặp. Như thế đời sống chị có lẽ cũng được giản dị trong một niềm hạnh phúc nào đó đã ràng buộc với hai người. Tôi thấy anh Quân cười, âu yếm nhìn chị.

Một lần, nói chuyện với Ngân đến khuya. Trên cao là bóng trăng vắt giữa đỉnh trời giăng mắc những dải mây trắng bồng bồng, gây xúc động, tôi thấy mình như được sống thu lại với từng ô vuông kỷ niệm xưa trong cô bạn nhỏ mà bây giờ đã lớn. Nàng bảo cũng chẳng còn thấy đâu một thuở hồn nhiên, trẻ dại trong tôi ngày xưa nữa. Tôi chợt nghe xót xa với những nét buồn mà ngày nào đã hoang mang biết Ngân có tiềm ẩn một căn bệnh tim, bây giờ càng làm tôi nhận thấy rõ hơn qua đời sống và tâm hồn nàng.

Những ngày ở xa, tôi không nghĩ được rằng ngày trở về sẽ phải nhìn thấy một người con gái trong vóc dáng hôm nay là người đã gần mình một thời trẻ dại và hồn nhiên trên thảm cỏ xanh yêu thương phía bờ dĩ vãng. Vậy mà trong ánh mắt Ngân luôn có gì buồn như ánh trăng nhòa nhạt trong bóng đêm trải dài mênh mông. Không biết đó có phải là điều ám ảnh, nhắc nhở tôi về một quá khứ đã xa xôi và sẽ còn theo tôi mãi cho đến sau này.

Tôi nói với nàng, như tâm sự:

- Trông Ngân sống chẳng khác ngày xưa là mấy. Tôi thấy Ngân vẫn cứ buồn buồn làm sao ấy.

Ngân cười nhỏ, giọng trầm mặc:

- Anh có nghĩ cuộc sống như thế là một nỗi buồn?

- Nhưng tôi đâu ngờ thời gian đã không cho chúng ta một niềm an ủi nào khác.

- Sao anh nghĩ vậy?

- Tôi cũng không hiểu tại sao. Nhưng tôi buồn vì không còn thấy bóng dáng hồn nhiên của chúng ta ngày xưa.

Tôi nhớ, lần đó Ngân đã khóc. Tôi thật sự bối rối, không hiểu rồi chuyện gì sẽ xảy ra dưới ánh trăng bàng bạc đổ trên mái tóc nàng theo gió bay dạt trên khuôn mặt buồn. Tôi vội vàng nói nhỏ:

- Tôi xin lỗi đã làm Ngân buồn.

Từ sau lần Ngân buồn vì lời nói của mình, trong những lần gặp khác, tôi đã cố gắng tránh nói đến những chuyện buồn thảm với nàng như một sự ám ảnh. Anh chị Giang tưởng giữa hai chúng tôi đã có một niềm vui nào khác. Tôi chẳng làm sao có thể giải thích, vì chính mình, ở một góc khuất nào đó cũng đã nghe xôn xao và băng khuâng quá đổi.

Trong một lần vui, nhớ lại câu chuyện mà lúc còn trẻ chị Giang đã bày cho chúng tôi chơi giống một cách hồn nhiên, tôi hỏi Ngân:

- Ngân còn nhớ chuyện chị Giang làm bà mai để chúng mình chơi trò “đám cưới” không nhỉ? Bây giờ nghĩ lại tôi vẫn thấy vui và thơ mộng.

Ngân thoáng đỏ mặt nhìn tôi như gương. Tôi hiểu, tới một tuổi nào đó khi nhớ lại, người ta vẫn có thể gương và cười với chính mình vì trò trẻ con ấy. Tôi hỏi đùa Ngân:

- Bây giờ, nếu có một người nào đó nói... thương Ngân, không biết Ngân nghĩ sao nhỉ?

Ngân có vẻ ngạc nhiên, tròn mắt nhìn tôi rồi như không muốn trả lời, hỏi lại tôi:

- Sao anh lại hỏi Ngân như vậy?

- Vì đôi khi, tôi nghĩ cũng là một... cần thiết.

Tôi không biết phải nói thế nào để cho Ngân hiểu những ý nghĩ của mình trong lúc này. Một cách thành thật, tôi biết giữa tôi và nàng bây giờ cũng chỉ là những người đang dừng lại ở một phần đời mình để nhìn lại. Mà đời sống thì vẫn còn mịt mù phía trước mặt.

Trong đêm, lẫn với ánh trăng nhòa nhạt, tôi vẫn sợ phải nhìn Ngân buồn, tội nghiệp trong vóc dáng và tâm hồn nàng. Ngân như gần mà cũng như quá xa tôi trong một ý nghĩ nào đó. Nhưng làm sao Ngân có thể hiểu, với nàng, thì tôi đã không thể nhìn vào như một điều giản dị. Phải chăng, giữa một trò chơi và một đời sống có thật, tôi đã sợ phải nhìn thấy những bước chân nghiệt ngã giẫm lên đời nhau một cách buồn thảm.

Ngân đã chết. Nhẹ nhàng và đột ngột vì căn bệnh ẩn sâu trong trái tim nàng đã từ bao năm. Thật sự tôi không muốn tin như vậy. Nhưng làm sao tôi có thể quên được ánh mắt Ngân, trong một cõi vô hình nào đó như đang nhìn tôi bằng một nỗi buồn, xa thăm thẳm. Ngày tháng chợt trở thành hiu quạnh. Những buổi tối với chị Giang ngồi thu mình trong lòng ghế lạnh như huyệt hắt trên cao. Nhìn xuống là vơi vợi, là cách chia từng ô vuông kỷ niệm đến xót xa. Tôi ở đây, nhưng làm sao có thể thấy được Ngân bằng mắt nhìn trong cùng khắp nỗi bao la. Chung quanh tôi chỉ có bóng đêm và ánh trăng nhợt nhạt cuối mùa hiu hắt. Chị Giang buồn rầu nhìn tôi im lặng. Chắc chị biết, lời nói với tôi bây giờ cũng chỉ như là những làn gió mát hút về phía phần đời đã khuất vào bóng tối, sau cuộc sống. Ý nghĩ tôi bỗng nhiên mù mịt, mênh mông giữa những xao động tạo thành lớp sóng va chạm vào bóng đời hư vô, buồn thảm.

Tôi muốn nói với chị rằng, tôi yêu Ngân. Nhưng tôi cũng không hiểu tại sao trong suốt quãng thời gian gần Ngân, tôi đã như che giấu tình yêu đó đằng sau những tình cảm bình

thường. Hình như trong một ý nghĩ nào đó tôi đã sợ sẽ đánh mất những ngày tháng êm đềm mà tôi tìm lại được nơi thành phố có Ngân, và những kỷ niệm. Vậy mà giờ đây, Ngân đã trở về một nơi với những nỗi buồn riêng của nàng. Tôi nghĩ có lẽ, Ngân là người cả đời sống trọn vẹn với những nỗi buồn mà tôi nhận thấy trong vóc dáng và tâm hồn nàng, một cách tội nghiệp.

Ngân đã chết. Tôi muốn nhắc nhở tôi một điều như thế. Trên lối về hôm nào, tôi trở thành một người xa lạ, hụt hẫng, và kỷ niệm là những xót xa để lại trong dấu chân người đã xa xôi, chìm khuất. Bây giờ, Ngân đã chẳng còn gần tôi như những niềm mơ ước của một mùa thương nhớ, chỉ còn mình tôi phải dừng lại ở một bên đời để nhìn về một thời với những xôn xao đã mất theo bóng dáng và tâm hồn nàng.

Đêm nay, lại thêm một đêm nữa thiếu vắng hình bóng Ngân. Bóng trắng cuối mùa hiu hắt sau những đám mây mù buồn thảm. Tôi tránh không dám nhìn vào ánh mắt chị Giang, như sợ đằng sau đó là ánh mắt Ngân đang nhìn tôi. Đôi mắt Ngân thật buồn và ám ảnh, như một ngày mà tôi đã nghĩ...

Biển xanh

Mùa thu năm ngoái, chờ ra trường, việc làm chưa có, lại muốn đi xa một chuyến để biến khỏi cái phố Sài Gòn ngột ngạt, bon chen xe cộ, tôi về sống với Thuần, một người bạn tu sĩ đang ẩn mình ở một miền biển. Nhà Thuần ở đây phố cách bờ biển khoảng một cây số, lúc nào cũng lộng gió. Buổi chiều hôm mới đến, đứng chơi với Thuần trên sân thượng lầu 2 nhìn ra hướng biển, bất ngờ tôi được thấy cảnh mặt trời đang lặn thấp, chiếu những tia nắng xuyên mây xuống mặt biển nom như một dải lụa bạc loang loáng trên sóng nước thật tuyệt vời. Bạn tôi cho biết trước kia có người dì định cải tạo ngôi nhà thành một khách sạn mini, sau đột ngột bỏ đi làm ăn ở một thành phố khác nên công việc phải dừng lại. Với số vốn bà dì giúp, phần nhà dưới đã được bạn tôi mở một hiệu sách và bán đủ thứ mặt hàng văn phòng phẩm. Ngoài báo và tạp chí là hàng “nóng” trong ngày, phần hàng “ngậm” là kho sách mà Thuần mở quầy cho thuê truyện, phục vụ khách hàng thích văn chương rôm rả.

Tôi nghĩ người bạn tu sĩ đã có một đời sống vật chất vừa phải để có thể quan tâm đến đời sống tinh thần.

Sau vài ngày làm quen với những công việc của tiệm sách, tôi đã có thể giúp Thuần được khỏi việc trông nom cửa hàng. Một hôm, cần phải đi xa, người bạn bỏ tôi ở nhà một mình. Buổi chiều, không muốn đóng cửa hàng đi lang thang ngoài bãi biển, tôi ngồi đọc sách báo.

Một cô bé từ ngoài bước vào, trên tay có một cuốn sách. Cô bé để cuốn sách trên mặt quầy cho thuê truyện, gọi tôi:

- Ông ơi, cho em trả cuốn sách.

Tôi buông tờ báo đứng dậy. Thấy người lạ, cô bé nhìn chăm chăm:

- Ủa, em tưởng...

Tôi bật cười:

- Chắc em nhầm tôi là ông chủ tiệm sách này?

- Tại anh cầm tờ báo che kín hết mặt! - Cô bé trả lời một cách tinh nghịch.

Chạm phải ánh mắt đen tròn của em, tôi cúi nhìn cuốn sách của một tác giả người nước ngoài. Tôi hỏi chơi:

- Em thuê sách này cho ai đọc đây?

Không ngờ cô bé lại nhìn tôi, chăm chăm tranh luận:

- Bộ anh tưởng em không đọc được?

Tôi cười, nói dịu dàng:

- Không, tôi nghĩ em đọc sách gì hợp với tuổi mình thì hay hơn?

- Sao anh biết cuốn sách này không hợp, không hay hơn?

- Nói em đừng giận, vì nó có vẻ cuộc đời quá, mà em thì chẳng nên biết làm gì.

Cô bé lúc lắc đầu, chống tay lên cằm có vẻ “suy tư” rồi nói hào hứng:

- Em không đồng ý điều anh vừa nói. Em nghĩ mỗi cuốn sách được người ta viết ra đều đã chứa ít nhiều cuộc đời trong đó rồi.

“Chịu” cái lối lý luận của cô bé, tôi nghĩ: em với tôi mới gặp nhau đã tào lao một vấn đề dễ gây tranh cãi thì cũng là đời quá rồi, còn gì nữa mà phải bàn.

- Anh cho em mượn cuốn mục lục.

Tôi đưa cô bé cuốn sổ có ghi số thứ tự tựa đề những cuốn sách. Em lật tìm trang này sang trang khác gần hết cuốn sổ vẫn chưa ngừng lại. Tôi sốt ruột hỏi:

- Em kiểm cuốn gì?

Cô bé ngẩng đầu lên:

- Em kiểm cuốn nhỏ bạn nó nói hay lắm nhưng chắc ở đây không có?

- Em thích đọc truyện không?

- Dạ, những lúc rảnh.

- Thích làm nhà văn không?

- Mệt! – Cô bé nhí nhảnh – Em không thể viết truyện. Mà sao ông hỏi em điều đó?

Tôi nhìn cô bé cười:

- Vì nếu em có cái mộng làm nhà văn, em sẽ không thuê truyện về đọc.

- Ông muốn em phải mua?

Tôi gật đầu:

- “Chơi” sách phải như vậy?

Cô bé bật cười to:

- Thế thì em có mà ốm vì viêm màng...túi!

Em gấp trả lại cuốn mục lục mà không tìm được cuốn sách mình thích.
Thấy em thất vọng, tôi bảo:

- Để tôi cho em mượn một cuốn.

Tôi vào nhà trong, lấy trong xách tay đựng quần áo một cuốn truyện vừa xuất bản. Cuốn sách còn thơm mùi giấy mực.

- Em cứ mang về đọc, lúc nào xong trả tôi.

Cô bé cầm cuốn sách tôi đưa, cười cười:

- Anh không sợ em lấy mất sao?

Tôi nói đầy tự tin:

- Tôi biết em sẽ trả, chẳng ai nữ làm mất cái đẹp của những tháng năm đẹp nhất một đời người khi... đọc xong sách.

- Anh nói cứ như nhà văn ấy. Gặp anh, em cũng đỡ... khổ ghê!

Cô bé cảm ơn tôi đã cho mượn sách rồi băng qua đường, đi về phía làng chài. Nơi đó, mùa bão năm nào tôi nghe sóng dữ đã giữ lại mãi mãi nhiều người đàn ông và thanh niên vạm vỡ nhất của làng chài, không cho họ thêm một lần cơ hội trở về với đất liền và với gia đình.

Ngày hôm sau, cô bé không trở lại. Một hôm sau nữa, em đến lúc tôi đi lấy báo sáng ở nhà phát hành về ở khu phố chợ gần một bến xe, chuyển báo từ Sài Gòn ra. Tôi đã quen việc nhận báo của đại lý sau vài lần đi với người bạn nên cũng cảm thấy thích cái không khí phát hành sách báo với đầy rẫy thông tin buổi sáng từ nơi đây, và từ những tờ báo còn thơm mùi giấy mực.

Hôm ấy, tôi cũng nhận thêm được vài cuốn sách của Nguyễn, một thằng bạn thân gửi. Chẳng cần đọc trước, tôi đưa mấy cuốn sách này cho cô bé mượn, sau khi nhận lại cuốn sách em đem trả. Không để cô bé nói lời cảm ơn, tôi bảo em đừng xem việc mượn sách của tôi là... đỡ khổ, nghe tâm lý xã hội quá, tôi... sợ.

Ở vùng biển này, tháng mười về, nhiều hôm trời rất âm u cùng với những bản tin áp thấp nhiệt đới, dự báo sẽ có bão. Tàu thuyền ngược xuôi ở bến những ngày này nhao nhao trốn bão, tìm cách cập bờ, chờ cho biển êm sóng lặng rồi mới lại ra khơi. Có năm, bão đi qua không để lại hậu quả gì. Nhưng cũng có năm, trời hành bão lụt, người dân làng chài từng ngày ngày cười trên đầu sóng ngọn gió, quen đối mặt với sự khắc nghiệt của thời tiết, vậy mà chạy cũng không kịp, giông bão bất chợt ừng ừng úp chụp xuống đầu họ.

Tôi đã nghe kể, thiên tai nặng nhất của làng này vào cái năm ngay sau ngày lễ các linh hồn vào đầu tháng mười một. Nhiều người đi biển trong ngày ấy không kịp tránh bão đã bị nhận chìm ngoài khơi xa. Chưa bao giờ làng chài này phải đối mặt với sóng dữ và hương khói nhật nhòa khủng khiếp như năm ấy. Bạn tôi nói về cô bé: "Bấy giờ cái Thảo cũng đã bị mất một người bố ngoài đảo khi thuyền bị đánh vỡ".

Một ngày chủ nhật cuối tháng mười, Thuần bảo tôi:

- Hôm nay bọn mình có công tác xã hội.

Chúng tôi đến làng chài, Thuần giới thiệu cho tôi quen thêm vài người bạn nữa. Mục đích của họ là trao một ít tiền học bổng cho một số em ở làng chài gặp hoàn cảnh khó khăn có điều kiện tiếp tục đi học. Thảo cũng là một trong số các em được nhận học bổng. Tôi thấy em là người lớn nhất, đang học năm cuối trung học. Lúc cảm ơn những người trao tặng quà, em nói học bổng sẽ giúp em an tâm học hết năm cuối trung học, và hứa sang năm sẽ tiếp tục thi vào

đại học.

Sau buổi sinh hoạt, chúng tôi với một số thầy giáo và các em nhân học bổng rủ nhau ra bãi biển chơi. Tôi dân thành thị, quen nhịp sống phố xá ồn ào liên tu bất tận, có dịp đứng trước biển khơi mênh mông mới chợt thấy lòng dịu dịu nhiều nỗi khát khao, mơ hồ. Sống vớ rì rầm, không lúc nào yên mà cũng không hề mệt mỏi.

Thảo dẫn tôi đi về phía bãi cát đẹp, có nhiều người đang tắm, em bảo:

- Toàn khách lạ, dân du lịch cuối tuần đấy.

Tôi hỏi:

- Em người ở đây, thấy vui không?

Cô bé trầm ngâm, kể:

- Sau cái dân thiên tai năm nào, trong làng chài, có người sạt nghiệp bỏ nghề đi xứ khác làm ăn thì lại có những cư dân mới tụ đến. Họ hy vọng sống bám quanh cái bến tàu thuyền. Em biết nhiều đứa nhỏ chẳng được đi học, buồn lắm.

Chuyện của Thảo miên man, như sóng vỗ, như dòng chảy cuộc đời. Tôi có cảm giác cuộc sống cô bé này có nhiều điều làm người nghe không thể dừng dừng. Tôi cũng chợt hiểu tại sao em có một cá tính mạnh mẽ, hồn nhiên “đốp” chát dễ thương với tôi ngay trong lần gặp đầu.

Thảo kể tiếp, mẹ em cũng là người đã bỏ xứ biển này mà đi. Vì buồn, mà cũng có thể vì không cam chịu được hoàn cảnh khắc nghiệt với số phận, sau này mẹ em đã bước thêm bước nữa với một người đàn ông không phải là dân xứ biển này. Lúc đầu, ông nội em buồn lắm, nhưng cứ mỗi lần thấy mẹ khóc thì lòng ông lại nguôi ngoai dần, sau khuyên mẹ hãy trông vào thực tế mà sống. Còn Thảo, em về sống với ông nội. Em bảo, mỗi năm mẹ về một lần vào đầu tháng mười một để hương khói cho linh hồn bố rồi lại đi. Và em vẫn cầu mong cho mẹ được hạnh phúc.

Mãi nghe chuyện, tôi không tránh kịp một ngọn sóng to vỗ lên rất cao, làm ướt sũng hai ống quần, tới gần đầu gối. Nước rút rào rào và mặt cát trước mặt lại phẳng lì, êm ả. Tôi ngược nhìn bầu trời và bãi cát vàng mịn dưới chân. Sóng nước đã cuốn trôi mọi thứ, trả lại cho biển xanh bãi cát vàng tuyệt đẹp. Tôi nói với Thảo:

- Em thấy không, tất cả sẽ qua đi với thời gian. Nỗi buồn cũng vậy.

Thảo cười, hỏi tôi:

- Mà anh có tin “thời gian là liều thuốc bổ” không? Với em thì đúng đấy, nếu không thì em đã

muốn chết rồi.

- Tôi biết em là người cứng rắn mà – tôi đùa, hơi “bốc” một tí - Em đúng là con người của xứ biển, em có thể “cười sóng” đấy!

Nghe tôi nói “bốc” thế, Thảo lại cười to, đầy hồn nhiên. Tôi biết em đang vui. Ý nghĩ ấy khiến tôi có cảm giác khi đứng trước biển xanh bao la người ta lại chẳng thể nói đến những “nỗi buồn” vu vơ, dễ như khi ở thành phố, bạn bè chúng tôi hay nói mình bị “sốc” này nọ, thật hoang tưởng. Tôi thích có được cá tính mạnh mẽ của Thảo.

Nguyễn gọi điện cho tôi nói: “Về gấp, nếu muốn đi làm”. Cái thằng nổi tiếng là sống vội, không để tôi kịp hỏi han gì đã ngắt: “Tao đang bận”, rồi cúp máy. Lúc này, Thảo đang đứng trước quầy đợi trả mấy cuốn sách cũng hỏi:

- Hình như anh sắp sửa về Sài Gòn?

Tôi làm như mình rảnh rang lắm:

- Tôi đã “đi biển” hết cả mùa thu rồi. Bây giờ phải về thôi.

Tháng mười về, ở biển, nhiều hôm trời chuyển động rì rầm, cứ như có bão. Vậy mà tôi đã ở đây hết tháng mười và những ngày có áp thấp nhiệt đới chỉ kéo theo những cơn mưa rỉ rả rồi cũng tan. Biển đôi khi dữ dội nhưng lại vẫn luôn luôn đẹp, thơ mộng và cuốn hút.

Tôi đã cảm được sự thơ mộng của biển, cả sự cuốn hút của Thảo trong những ngày đi biển để mà băng khuâng thấy nhớ trước khi chia tay...

Những vạt nắng vỡ

Buổi học chấm dứt sau hai giờ học. Chuyên băng khuâng nhìn lên bảng, biết như thế là sẽ chẳng còn gì sau hai giờ học này nữa cả. Và sân trường dấu yêu của những năm làm học trò có thể nào sẽ chẳng còn được tìm lại. Rồi ngày thi sẽ đến, ghi dấu một năm cuối cùng ở trung học. Nhưng bây giờ, ngày tháng đã là một nỗi buồn phiền của dĩ vãng chợt trở về. Chuyên không còn niềm vui nhiều lắm để vẽ cho mình những dự tính, và ước muốn như thế là những nỗi tủi thân và an phận.

Lớp học đã trống, chỉ còn lại Chuyên và nhỏ bạn tên Nga. Viết hết dòng chữ cuối, Nga nhìn sang hỏi bạn:

- Chuyên, về chưa?

- Chuyên chờ anh Ngạn.

- Bao giờ anh mới đến?

- Có lẽ cũng sắp rồi, Chuyên hẹn anh mười giờ.

Nga sắp lại những cuốn tập cho ngay ngắn. Đột nhiên Nga đổi giọng:

- Buồn quá hả Chuyên?

Chuyên cười:

- Cuối cùng, rồi cũng chỉ còn lại những nỗi buồn.

- Vậy mà mình vẫn mong sớm có ngày cuối cùng này.

- Tự dưng vậy, làm sao biết được.

Nga nhìn Chuyên. Trong ánh mắt buồn, giọng Nga chùng thấp:

- Chắc sẽ chẳng còn những buổi học dấu yêu này nữa, hả Chuyên?

- Làm sao mình có thể giữ mãi được ngày tháng khi thời gian không thể ngừng.

Chuyên nhìn ra vuông cửa sổ, nơi có những hàng cây cổ thụ xanh lá vươn cao lên trong màu nắng. Chuyên hỏi:

- Mùa hạ này Nga có đi đâu không?

- Nga không có một nơi nào để đi cả.

- Tại Nga không thích?

- Chuyên biết Nga vậy sao?

Chuyên nhìn bạn cười, tay rung rung cầm bút vẽ những vòng tròn lồng vào nhau trên giấy trắng thành một chuỗi dài. Chuyên không dám nhìn lâu vào mắt bạn, vì như trong ánh mắt hai

người đã có ngân ngân dòng lệ. Chỉ một cái nhìn lâu, một cái chớp mắt xúc động là sẽ biến chúng thành những hạt nước mắt rơi xuống ngọt ngào. Ngày tháng hạ đã trở về, mùa chia tay bắt đầu. Một năm lúc này chỉ còn lại những phút cuối còn được ngồi bên nhau trong phòng học và bàn ghế thân quen này. Lát nữa, sẽ chẳng còn ai ngồi bên nhau. Và ngày mai, Chuyên cũng sẽ phải trở về Đ. Ở đó đang có những nỗi buồn đến với Chuyên bất ngờ, gần như một ám ảnh vào những ngày mùa hạ vừa bắt đầu về trên thành phố thân yêu. Đã lâu lắm, Chuyên không nghĩ mình sẽ có ngày phải trở về, mà có lẽ Chuyên cũng chẳng bao giờ mơ ước được như thế.

Nắng bên ngoài lên cao, hắt qua cửa sổ những vệt nắng ấm xuyên vào phòng. Nga và Chuyên cùng đứng dậy ra khỏi lớp. Nga nói với Chuyên:

- Chuyên đợi anh Ngạn?

- Ừ, Nga về trước. Chuyên ở lại đợi anh Ngạn.

- Thôi Nga về.

Chuyên nhìn nhỏ bạn, cười. Bóng Nga khuất dần ở cuối dãy hành lang. Chỉ còn lại mình Chuyên với nỗi buồn trong ánh mắt. Chuyên bước xuống những bậc tam cấp và đứng lại trên thảm cỏ xanh mướt. Nắng chạy dài, long lanh trên những bãi cỏ và hàng cây lá thấp quanh trường. Chuyên nghĩ đến những con đường trong thành phố từ ngày mai sẽ thiếu vắng những tà áo trắng lượn bay ở những buổi sáng sớm và lúc chiều về. Là một nỗi buồn rất tự nhiên khi đi qua cổng trường im vắng, trả về cho thế giới học trò những chia tay bụi ngùi. Và cũng rất có thể, sẽ có người chẳng bao giờ còn được trở về ngồi lại với bạn bè trong niềm mơ ước bình thường, như Chuyên và năm cuối cùng này chẳng hạn. Chuyên lắc đầu không dám nghĩ tiếp, nước mắt tự nhiên ứa ra. Chuyên khóc, khi nghĩ đến ngày mai đang đợi mình ở một nơi xa. Bức điện tín mới nhận được mấy ngày nay đang là nỗi bàng hoàng với Chuyên: một tai nạn trên công trường đã làm anh Hoàng bị thương nặng một bên chân, phải nằm viện có khi hàng tháng. Lúc này anh chỉ có một mình, đang được vài người bạn cùng xí nghiệp thay nhau chăm sóc nên Chuyên cần phải có mặt giúp anh vượt qua những ngày đầu khó khăn. Chuyên thật sự bối rối và hoang mang...

Chuyên nhìn lại một lần cuối sân trường và những hình ảnh thân yêu. Lẽ nào rồi sẽ không còn lại gì khi đã bước ra khỏi cổng trường? Và kỷ niệm, dù có ngọt ngào và dễ thương đến đâu có sẽ bị chôn vùi quá khứ, bình thường như thời gian đã ném những ngày tháng tuổi ngọc ngà yêu dấu khi xưa vào quên lãng?

Ra khỏi cổng trường, hai hàng cây cổ thụ cao chót vót dọc theo đại lộ đầy nắng hắt trên cao, gió chạy dài qua những tầng cây xôn xao. Con đường thênh thang và yên ắng. Từ bên kia đường, Chuyên đã trông thấy Ngạn.

Chuyên hỏi:

- Anh mới đến?

Ngạn gật đầu:

- Anh muốn được mãi mãi đứng đợi Chuyên.

Chuyên nhìn Ngạn cười:

- Anh làm em sợ.

- Sao Chuyên?

- Tự dưng anh có ý nghĩ lạ với em quá.

- Có gì đâu, Chuyên không nghĩ khác được sao?

- Anh biết, mai em không còn ở thành phố này nữa.

Ngạn im lặng bước đi cạnh Chuyên. Những bước chân nghe đều đều buồn bã. Ngạn hỏi mà như không:

- Nghỉ hè rồi Chuyên nhỉ?

- Vâng, mùa hè rồi anh ạ!

Ngạn nhìn chuyên:

- Buồn không?

- Anh nói buồn sao?

- Thì rời trường, xa lớp và thiếu bóng bạn bè.

- Em cũng đang nghĩ thế. Không biết khi bước ra khỏi cổng trường lần này em có còn lại những gì nữa không.

- Chuyên không nghĩ sẽ có những khoảng sân trường khác thênh thang hơn đang đợi Chuyên sau mùa hạ này?

Ngạn nghĩ đến tuổi học trò và khoảng thời gian mịt mù đã mất. Bao giờ cũng thế, mùa hạ trở về với những lần chia tay cùng những ngày thi để rồi sẽ có lần chẳng bao giờ còn có dịp trở lại trường xưa. Bạn bè rồi cũng chia xa, tản mạn về mỗi nơi một người. Ngạn đã đánh mất những ngày tháng ngọc ngà đó khi một lần bước ra khỏi sân trường thân yêu. Bây giờ ngút ngàn nỗi chia xa. Bây giờ Chuyên bé nhỏ bên anh với những ý nghĩ đầu mùa cùng với những nỗi buồn bủa vây. Ngạn muốn được nhìn Chuyên trong cái nhìn thân yêu và chia sẻ. Tình yêu

có thể nào đánh đổi được với những hoàn cảnh ngặt nghèo chung quanh. Ngạn thấy xót xa khi nghĩ đến hoàn cảnh như một cơn mưa đầu mùa đổ xuống rồi lại đột ngột tắt ngấm, để những hơi ẩm mục nát từ lòng đất xông lên ngọt ngào vô chừng.

- Mưa rồi đó Chuyên.

Ngạn nói với Chuyên khi những hạt mưa nhỏ bắt đầu rơi xuống. Làn mưa mỏng như những sợi chỉ giăng ngang trên bầu trời còn vương nắng hanh vàng. Gió vùn vủ trên đỉnh cây xào xạc làm bay lá tả những cành lá me khô vàng úa. Con đường đã vắng một cách lạ lùng. Chuyên nói:

- Kiếm chỗ nào ngồi đi anh!

Ngạn đưa Chuyên vào một quán nước. Quán lưa thưa vài người ngồi rải rác, như tránh cơn mưa có thể bất ngờ đổ xuống trong thành phố. Tìm một chỗ khuất trong quán, Ngạn kêu nước uống khi bên ngoài đã mưa lớn. Những hạt mưa rào rào trút xuống, bắn tung tóe vào mặt tường kính mờ đục. Đưa tay hất mái tóc ra phía sau và lau khô những giọt nước bám trên mặt. Ngạn nhìn Chuyên:

- Mưa bất ngờ, thấy ai cũng vội.

- Mùa này vẫn thế, mưa đầu mùa mà anh!

Ngạn cười:

- Thành phố mà mưa giờ này, buồn chết được.

- Anh sợ những đàn bướm trắng sẽ bị ướt cánh ở cổng trường?

- Có lẽ vậy đó Chuyên.

- Có lẽ chi nữa.

- Vì Chuyên đang ngồi bên anh rồi mà.

Chuyên cười. Nụ cười bên anh một lúc nào đó thật bình yên. Chuyên vẫn mơ ước mình mãi mãi được bình thường như thế, nhưng sao thấy thật khó, ngay cả với ý nghĩ sự bình an của một tuổi hồn nhiên sẽ có ngày bị mất đang làm nàng sợ.

Chuyên uống những ngụm nước nhỏ, xoay xoay chiếc ly trong bàn tay và buồn bã nhìn ra ngoài trời:

- Anh đã lấy vé máy bay cho em?

- Có, chuyến bay hai giờ chiều mai. Chuyên đã sửa soạn xong hết chưa?

- Có gì mà sửa soạn hả anh?

- Còn cô Thục?

- Cô bảo em cứ về xem sao, sau đó trở lại.

- Chuyên thấy sao?

- Em sợ.

- Dù sao Chuyên cũng phải trở về đây trước ngày thi một thời gian chứ.

- Vâng, em cũng nghĩ như thế. Em phải vào đại học.

Im lặng một chút, Chuyên tiếp:

- Em không biết lúc này anh Hoàng ra sao.

- Thì Chuyên hãy trở về đã.

- Anh biết, em chỉ còn hai anh em.

Giọng Chuyên chùng xuống, nghĩ giờ này ở một nơi xa xôi hẳn anh Hoàng cũng đang mong có Chuyên trở về.

Ngạn nhớ lần gặp cách đây mới hơn một tháng ở nhà cô Thục, Hoàng đã nói không thấy an tâm khi chưa làm hết được những dự tính như ở đầu năm học cho Chuyên, rồi khóc ngon lành. Ngạn có cảm giác tiếng khóc ấy của Hoàng đã cho mọi người thấy ở một lúc nào đó, cũng cần có một tâm hồn biết trở nên bé nhỏ lại để tìm những nguồn an ủi, những vỗ về thân thuộc mà đời sống đã vô tình đánh mất đi nhiều.

Ngạn hỏi:

- Chuyên nghĩ gì đó?

- Em nghĩ đến anh Hoàng và tội nghiệp ba em.

Ngạn nhìn Chuyên. Đôi mắt nàng tối lại như có dòng nước mắt chạy quanh. Ngạn thấy buồn:

- Đừng nhắc đến người chết nữa Chuyên ạ. Có lẽ, người chết họ cũng không muốn can dự vào đời sống của chúng ta đâu.

- Nhưng anh biết, mẹ em bây giờ đã có người đàn ông khác bên cạnh cùng với những đứa nhỏ.

Chuyên tiếp:

- Em hiểu, mẹ em cũng chỉ là một người đàn bà và còn trẻ.

Chuyên xúc động và khóc ngọt ngào như chưa bao giờ được khóc. Cầm cái vé máy bay trong tay, bây giờ Chuyên mới nghĩ đến nơi mà ngày mai Chuyên phải trở về. Ba đã chết. Mẹ bây giờ đã có một gia đình khác chia sẻ trong đời sống. Chuyên hiểu, như thế là đã có những sự mất mát, những đổi thay tình cảm trong một trái tim có quá nhiều những ô ngăn. Nhưng còn anh Hoàng, với một tai nạn bất ngờ đang làm anh phải nằm một chỗ, Chuyên phải về, dù sao Chuyên cũng hiểu tình cảm đến một lúc nào đó thì phải chia sẻ cho nhiều người. Và mẹ cũng chỉ là một người đàn bà trong bất cứ mọi hoàn cảnh, phải chấp nhận trong đời sống sau này những nương tựa và bám víu với những rung động tình yêu còn lại.

Bây giờ, mỗi người đã có một đời sống riêng. Chuyên không dám nghĩ khác với những ý nghĩ bất chợt của mình. Nơi trở về cũng là nơi đã bỏ lại những yêu thương, những gắn bó của một đoạn đời ngắn ngủi đã qua. Chuyên muốn được trở về với anh mình bằng những ý nghĩ bình thường, không cay đắng.

Ngạn xúc động nhắc lại một hình ảnh của Hoàng ngày nào:

- Chuyên còn nhớ, anh Hoàng đã khóc vì thương Chuyên ngày nào đó không?

Chuyên cầm ly nước nhìn ra ngoài trời đang quang tạnh:

- Em biết anh Hoàng luôn nghĩ đến đời sống của em trong này. Có lần anh đã nói nếu thu xếp được công việc thì anh sẽ chuyển vào đây sống với em. Nhưng ở hoàn cảnh nào em cũng không muốn anh phải chia sẻ với em quá nhiều.

- Nhưng anh Hoàng là người ở xa, em nên hiểu và thông cảm.

- Em chỉ buồn một điều, mẹ em đã coi anh Hoàng và em là một cái bóng mờ nhạt trong đời sống.

Ngạn an ủi:

- Dù sao bây giờ bà cũng đã có đời sống riêng của bà và bận rộn với những đứa nhỏ.

Chuyên cười buồn:

- Nhưng đôi khi nghĩ đến ba và anh Hoàng, em tủi thân ghê lắm.

Ngạn tránh ánh mắt nhìn của Chuyên, lúc này sao buồn quá làm anh sợ.

Bên ngoài, cơn mưa đã dứt hẳn, cũng đột ngột như lúc bắt đầu. Trên đường phố, mọi sinh hoạt lại trở lại bình thường. Và từ bên kia một ngôi trường nữ, có từng đoàn nữ sinh túa ra áo lượn bay trắng cả một đoạn đường xanh bóng mát. Đã mùa hè. Ngạn nghĩ đến cổng trường kia ngày mai sẽ khép kín, vắng vẻ trong tiếng ve râm ran suốt những quãng ngày hè, buồn bã và tiếc nuối.

Ngạn đưa Chuyên ra khỏi quán. Nắng bắt đầu rực rỡ và chói chang trong thành phố lúc trưa về. Chuyên nói như xác định:

- Anh Ngạn, mai em đi rồi.

Ngạn nói lạc quan, không muốn Chuyên buồn:

- Anh hy vọng Chuyên sẽ trở về sớm, khi những cánh phượng trong thành phố vẫn còn.

Ngạn theo Chuyên đi hết con đường trở về nhà cô Thục. Con đường với hai hàng cây cao thẳng tắp, ẩm áp dưới ánh nắng vàng túa chảy trên cao. Con đường thật đẹp, in dấu chân Chuyên đã từng đi, về suốt những tháng năm cắp sách đến trường trung học đầu yêu mỗi ngày. Bây giờ mùa hạ về, con đường rồi sẽ vắng bóng những người học trò trai gái tay ôm cặp sách đi dưới những hàng cây xanh lá như màu mơ ước của mỗi năm học. Có người rồi sẽ tiếc nuối vì không bao giờ còn dịp trở lại ngôi trường thân yêu với biết bao kỷ niệm. Nhưng với Chuyên, dù có hẹn ngày mai ở một sân trường khác, thênh thang vơi vơi ở những mùa tiếp nối, Chuyên thấy mình vẫn buồn quá vào lúc này.

Một ngày mùa hạ. Một ngày có những vạt nắng vỡ trên cao và là lời tiễn đưa buồn bã. Chuyên từ giã thành phố và những bạn bè thân quen để trở về Đ. Chuyên nghĩ đến ngôi trường yêu dấu cùng những con đường ngập nắng giữa trưa và xanh bóng mát lúc chiều về xôn xao dưới phố. Lát nữa thôi, Chuyên sẽ chẳng còn ở đây với những ai thân thuộc bên cạnh. Phi trường lúc này, chung quanh Chuyên chỉ toàn là những kẻ đi và người tiễn đưa nhau. Chuyên nhìn lại một lần nữa cô Thục và Ngạn rồi quay đi vào khu vực cách ly. Chuyên thầm khóc khi máy bay chuyển mình lao vút lên trời cao, bỏ lại phía dưới những hình ảnh nhạt nhòa, mênh mông trong mắt một màu vàng úa nắng hạ. Một ngày bắt đầu những chia xa và mong đợi của Chuyên...

P.T.N

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

- [1] Thuộc quận Tân Bình, TP.HCM
- [2] Tiệm tạp hóa
- [3] Nữ tu
- [4] Chiều
- [5] Kỳ cục